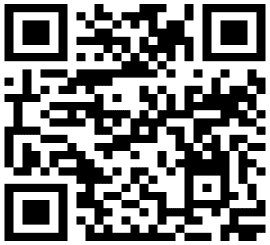
**I****PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HUYỆN TIÊN LÃNG**

**TRƯỜNG MN TIÊN THANH**

****



**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**CHỦ ĐỀ “BẢN THÂN ”**

**LỚP 5TD1**

**Thực hiện 4 tuần từ 02/10 đến 29/10/2023**

**Giáo viên: *Hoàng Thị Liên***

***Phạm Thị Quyên***

**Năm học: 2023 – 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: " BẢN THÂN"** | | | | | | | | |
| **Thực hiện 4 tuần: Từ 02/10 - 29/10/2023** | | | | | | | | |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh dưỡng  cho bé | Sở thích  của bé |
| 1 | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 2 | **A. Phát triển vận động** | | | | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 3 | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | | | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 4 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần  thục các động tác trong bài tập thể | TLHD | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản  trong bài tập thể dục | Bài 2: (Hô hấp/ Tay/ Lưng,  bụng/ Chân/ Bật) | TDS | TDS | TDS | TDS |
| 5 | Mạnh mẽ, khéo léo, phối hợp nhịp  nhàng khi đi theo đội hình, đội ngũ và đi đều bước | ĐP | Đi theo đội hình, đội ngũ, đi đều bước | Chơi tự do "Đi theo đội hình, đội ngũ, đi đều bước" |  | HĐNT |  |  |
| 6 | Kiểm soát được vận động chạy thay  đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh | NDCT | Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh | Chơi tự do "Chạy thay đổi  hướng vận động theo đúng hiệu lệnh" | HĐNT |  |  |  |
| 7 | Đá trúng được một quả bóng đang lăn | ĐP | Đá bóng lăn | Trò chơi "Đá bóng lăn, sút bóng vào gôn" |  |  |  | HĐNT |
| 8 | Biết phối hợp tay chân nhịp nhàng,  khéo léo trườn kết hợp chui qua cổng | ĐP | Trườn sấp kết hợp bò chui qua cổng | Tiết học: " Trườn sấp kết hợp bò chui qua cổng" |  |  |  | HĐH |
| 9 | Nhanh nhẹn khéo léo, tung bóng lên  cao và bắt | NDCT | Tung bóng lên cao và bắt | TC: " Tung bóng lên cao và  bắt" |  | HĐC |  |  |
| 10 | Ném vật về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xa ….m | NDCT | Ném xa bằng 1 tay | Tiết học "Ném xa bằng 1 tay" |  | HĐH |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 11 | Biết ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m | BC | Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m | Trò chơi "Ném và bắt bóng  bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m" |  | HĐNT |  |  |
| 12 | Biết dùng một số bộ phận cơ thể để giữ bóng | ĐP | Giữ bóng bằng 2 chân, 2 cẳng tay kết hợp đi tiến về phía trước 2m | Trò chơi "Giữ bóng bằng 2  chân, 2 cẳng tay kết hợp đi tiến về phía trước 2m" |  |  | HĐNT |  |
| 13 | Mạnh dạn, tự tin, dứt khoát khi thực  hiện vận động bật liên tục vào 5-7 vòng | NDCT | Bật liên tục vào vòng | Tiết học "Bật liên tục vào vòng" |  |  | HĐH |  |
| 14 | Thực hiện được các loại cử động bàn  tay, ngón tay và cổ tay | NDCT | Các loại cử động bàn tay, ngón  tay và cổ tay | Chơi tự do "Các loại cử động  bàn tay, ngón tay và cổ tay |  |  | HĐG |  |
| 15 | Tô màu kín, không chờm ra ngoài  đường viền các hình vẽ | NDCT | Tô màu hình vẽ | Chơi tự do "Tô màu hình vẽ" | HĐG |  |  | HĐNT |
| 16 | Xếp chồng được 12-15 khối, lắp ráp theo mẫu | KQM Đ | Xây dựng, lắp ráp với 12-15 khối | Chơi tự do "Xây dựng, lắp ráp với 12-15 khối |  |  |  | HĐG |
| 17 | Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc  mơ tuya) | NDCT | Cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya, xâu - luồn - buộc dây | Chơi tự do "Cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya, xâu - luồn -  buộc dây" | ĐTT |  |  | ĐTT |
| 18 | Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường | ĐP | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, ghim vòng, gim bấm, … | Chơi tự do "Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm |  | HĐG |  |  |
| 19 | Nhận biết được 4 nhóm thực phẩm và  lựa chọn được một số thực phẩm khi gọi tên nhóm | NDCT | Nhận biết thực phẩm theo 4 nhóm | Chơi tự do "Nhận biết thực phẩm theo 4 nhóm |  | HĐG |  |  |
| 20 | Biết cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, các món ăn trong 1 bữa ăn | TLHD | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn |  |  | VS-AN | HĐC |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 21 | Biết một số loại bệnh tật liên quan đến ăn uống (ỉa chảy, sâu răng, suy  dinh dưỡng, béo phì,…) | NDCT | Bệnh tật liên quan đến ăn uống | Bệnh tật liên quan đến ăn uống |  | HĐC |  |  |
| 22 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe | BC | Thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | Thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người |  |  | VS-AN |  |
| 23 | Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Có thói quen tự lau mặt | NDCT | Rèn luyện kỹ năng lau mặt | Rèn luyện kỹ năng lau mặt |  |  |  | HĐC |
| 24 | Có kỹ năng đánh răng đúng thao tác.  Có thói quen tự đánh răng hàng ngày | NDCT | Rèn luyện kỹ năng đánh răng | Rèn luyện kỹ năng đánh răng | HĐC |  | VS-AN |  |
| 25 | Biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn và để vào nơi quy định | NDCT | Thay quần áo và để vào nơi quy định | Dạy gấp quần áo |  | VS-AN |  |  |
| 26 | Có kỹ năng sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo, khéo léo | NDCT | Cách sử dụng đồ dùng ăn uống | Cách sử dụng đồ dùng ăn uống |  | VS-AN |  | VS-AN |
| 27 | Có một số hành vi văn minh, thói  quen tốt trong ăn uống và chủ động thực hiện hàng ngày | KQM Đ | Mời cô, mời bạn khi ăn | Mời cô, mời bạn khi ăn |  | VS-AN |  |  |
| Không kén chọn thức ăn, ăn hết  suất | Không kén chọn thức ăn, ăn hết  suất |  | VS-AN |  | VS-AN |
| 28 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe | BC | Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người |  | HĐC |  |  |
| 29 | Làm quen một số cách bảo quản thực  phẩm/ thức ăn đơn giản. | TLHD | Một số cách bảo quản thực phẩm/  thức ăn đơn giản | Một số cách bảo quản thực  phẩm/ thức ăn đơn giản | HĐC |  | HĐC |  |
| 30 | Có một số thói quen tốt trong vệ  sinh, phòng bệnh | NDCT | Một số bệnh liên quan đến ăn uống | Một số bệnh liên quan đến ăn uống |  |  | HĐC | HĐC |
| 31 | Biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | NDCT | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết |  |  | HĐNT |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 32 | Biết tránh và không làm một số hành  động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi | NDCT | Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân | Hướng dẫn sơ cứu khi hóc dị vật đường thở | VS-AN |  |  | VS-AN |
| 33 | Nhận biết được một số trường hợp khẩn cấp | NDCT | Một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có người rơi xuống  nước,..) | Một số trường hợp khẩn cấp  (cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu,..) |  |  | ĐTT | ĐTT |
| 34 | Biết tránh một số trường hợp không an toàn | TLHD | Một số trường hợp không an toàn:  - Người lạ bế ẫm, rủ đi chơi, cho | Hướng dẫn trẻ không đi theoo và nhận quà người lạ |  |  |  | ĐTT |
| 35 | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 36 | Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ…để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng) | NDCT | Các giác quan và chức năng của các giác quan | Tiết học "Khám phá đôi bàn tay" |  | HĐG |  |  |
| 37 | NDCT | Tiết học: Khám phá các giác quan | HĐH |  |  |  |
| 38 | Bàn tay cầm nắm phát hiện độ vật | HĐNT |  |  |  |
| 39 | NDCT | Tiếp xúc bàn chân lên các  nguyên vật liệu khác nhau | HĐNT |  |  |  |
| 40 | NDCT | Tiết học "Phân biệt bạn trai, bạn gái" |  | HĐH |  |  |
| 41 | Nhận biết được sự giống và khác  nhau giữa mình và bạn về một số bộ phận trên cơ thể, chiều cao, cân nặng | TLHD | Biết so sánh một số bộ phận trên cơ thể của mình, của bạn về độ cao thấp, sự thay đổi của bản thân về chiều cao cân nặng | "Biết so sánh một số bộ phận trên cơ thể của mình, của bạn  về độ cao thấp, sự thay đổi của bản thân về chiều cao cân nặng" |  |  | HĐNT |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 42 | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn  nước | NDCT | Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây | Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây |  |  | HĐC |  |
| 43 | Biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng | ĐP | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | HĐG |  |  |  |
| 44 | Biết thêm, bớt, so sánh, tách gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10,  đếm và nói kết quả |  | Tạo nhóm trong phạm vi 6 | Tiết học "Tạo nhóm và đếm đến  6. Nhận biết số 6 | HĐH |  |  |  |
| 43 | Thêm, bớt, so sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 6, đếm và  nói kết quả | Tiết học"So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6 |  | HĐH |  |  |
| 44 | Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh | Tiết học "Chia nhóm có số lượng 6 thành 2 phần |  |  | HĐH |  |
| 45 | Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 4 đối tượng (ABCD, AABB, ABBA) và tiếp tục thực hiện sao chép lại | NDCT | So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (ABCD, AABB, ABBA) | Tiết học: Sắp xếp 3 đối tượng theo quy tắc khác nhau | HĐG |  | HĐG |  |
| 46 | Biết tự sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp | NDCT | Tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích | Trò chơi "Tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích" |  |  |  | HĐNT |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 47 | Xác định được vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn | NDCT | Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với  một vật nào đó làm chuẩn | Tiết học "Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía  trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ" |  |  |  | HĐH |
| 48 | Gọi được tên các tháng trong năm theo thứ tự | BC | Nhận biết các tháng trong năm theo thứ tự | Nhận biết các tháng trong năm theo thứ tự |  | HĐC |  |  |
| 49 | Nói đầy đủ được họ và tên, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình | NDCT | Bé tự giới thiệu về bản thân | Bé tự giới thiệu về bản thân |  | HĐNT |  |  |
| 50 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ  tuổi và chủ đề thực hiện | NDCT | nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và  chủ đề thực hiện | Tiết học: Kể chuyện cho trẻ nghe "Món quà sinh nhật" | HĐH |  |  |  |
| 51 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu  đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ  đề thực hiện | NDCT | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề  thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca  dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố,  hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | ĐTT |  | HĐC |  |
| 52 | Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc  nhiên, sợ hãi và biết sử dụng phù hợp  hoàn cảnh | ĐP | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp |  | ĐTT |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 53 | Biết miêu tả sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái,.. của nhân vật | NDCT | Miêu tả sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái,.. của nhân vật | Miêu tả sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái,.. của nhân vật | HĐNT |  |  |  |
| 54 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ  đề thực hiện |  | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề  thực hiện | Tiết học : Dạy trẻ đọc thuộc bài vè : Vè các bộ phận trên cơ thể |  | HĐH |  |  |
| 55 | Tiết học :Dạy trẻ đọc thuộc thơ "Xoè tay" | HĐC |  |  |  |
|  | Tiết học: Dạy trẻ thuộc thơ "Ăn  quả" |  |  |  | HĐH |
| 56 | Kể lại được nội dung chuyện/sự việc đã được nghe theo trình tự nhất định | NDCT | Kể lại được nội dung chuyện/sự việc đã được nghe theo trình tự | Kể lại chuyện/ sự việc đã được nghe theo trình tự |  |  | ĐTT |  |
| 57 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ  phép, lịch sự phù hợp với tình huống trong giao tiếp | NDCT | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin  lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin  lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống |  |  | ĐTT |  |
| 58 | Biết trả lời các câu hỏi về nguyên  nhân, tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà  có?": "tại sao?", "như thế nào?" | NDCT | Trả lời các câu hỏi về nguyên  nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Do đâu mà  có?";"tại sao?", "như thế nào?" | Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác  nhau?"; "Do đâu mà có?"; "như  thế nào?" |  |  |  | HĐG |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 59 | Không nói tục, chửi bậy | BC | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép | ĐTT | ĐTT |  |  |
| 60 | Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân | KQM Đ | Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân | "Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản  thân" |  | HĐG |  |  |
| 61 | Biết cách "đọc sách" từ trái sang  phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách | NDCT | Làm quen với cách đọc và viết  tiếng Việt:  + Hướng đọc, viết:  + Hướng viết của các nét chữ | Hướng dẫn trẻ làm quen cách đọc đúng tong chữ Tiếng Việt |  |  | HĐG |  |
| 62 | Biết nhận dạng các chữ cái trong bảng  chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | NDCT | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Tiết học : LQCC "a, ă, â" | HĐH |  |  |  |
| 63 | NDCT | Tiết học : Ôn nhóm chữ cái  "a,ă,â" |  |  | HĐH |  |
|  | **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | |  |  |  |  |
| 64 | Biết "viết" tên của bản thân theo cách của mình | BC | "viết" tên của bản thân theo cách của mình | Chơi tự do"viết" tên của bản thân theo cách của mình |  |  | HĐG | HĐG |
| 65 | Nói được điều bé thích, không thích,  những việc bé làm được và việc gì bé không làm dược | NDCT | Sở thích, khả năng của bản thân | Tiết học: Bé thích đi du lịch ở đâu? |  |  |  | HĐH |
| 66 | Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới  tính, sở thích và khả năng) | NDCT | Điểm giống và khác nhau của mình với người khác | Đặc điểm giống nhau bạn và bản thân | HĐNT |  |  | HĐNT |
| 67 | Mạnh dạn bày tỏ ý kiến của bản thân | BC | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến |  | HĐNT |  |  |
| 68 | Biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân | BC | Úng xử phù hợp với giới tính của bản thân | Giáo dục giới tính cho trẻ |  | HĐG |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 69 | Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày | TLHD | Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày | Giặt khăn, phơi khăn | VS-AN |  | VS-AN |  |
| Bé làm nước ép trái cây |  |  | HĐH |  |
| Phơi quần áo |  | HĐC |  |  |
| 70 | Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua nét mặt, giọng nói  của người khác | NDCT | Một số trạng thái cảm xúc khác nhau: vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ | Cảm xúc của bé vui buồn ngạc hiên. |  |  |  | HĐC |
|  | **LĨNH VỰC PTTM** | | | |  |  |  |  |
| 71 | Nhận biết được biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ của bản thân và của người khác | NDCT | Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người  khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. | Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người  khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. |  |  |  | ĐTT |
| 72 | Biết dùng các kỹ năng xếp để tạo ra hình thù yêu thích theo trí tưởng | NDCT | dùng các kỹ năng xếp để tạo ra khuôn mặt cảm xúc | Xếp hình những viên sỏi thành khuôn mặt cảm xúc |  | HĐNT |  |  |
| 73 | Biết thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè. Dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi | KQM Đ | Quan tâm đến người thân và bạn bè | Quan tâm đến người thân và bạn bè |  |  | HĐNT |  |
| 74 | Thể hiện được cảm xúc, sự vui sướng, phấn khởi của bản thân trong  ngày sinh nhật | ĐP | Thể hiện được cảm xúc, sự vui sướng, phấn khởi của bản thân  trong ngày sinh nhật | "Mừng sinh nhật bé' |  | HĐG |  |  |
| 75 | Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi  được an ủi, giải thích | BC | Cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực | Cách kiềm chế cảm xúc tiêu  cực | HĐG |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 76 | Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm,  đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi. Sẵn sàng giúp đỡ người khác | BC | Quan tâm và giúp đỡ người khác | Quan tâm và giúp đỡ người khác |  |  | HĐC | HĐC |
| 77 | Biết nhận xét và tỏ thái độ với hành  vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" ; nhận ra việc làm của mình có ảnh | NDCT | Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | Nhận xét và tỏ thái độ với hành  vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | HĐC |  |  |  |
| 78 | Biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn  giản cùng người khác. | NDCT | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. |  |  |  | HĐG |
| 79 | Thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu  sắc, hình dáng, bố cục…) của tác phẩm tạo hình | KQM Đ | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình | HĐC |  |  |  |
| 80 | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân  ca, nhạc cổ điển) | NDCT | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi,  dân ca, cổ điển) | Nghe hât: Ban tay mẹ, Chiếc bụng đói, Bé ngoan ăn uống |  |  | ĐTT |  |
| 81 | Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | NDCT | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc |  |  | ĐTT |  |
| 82 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét  mặt, điệu bộ, cử chỉ… | NDCT | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát | Dạy hát: Dạy trẻ hát bài "Bé ngoan ăn uống" |  |  | HĐH |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
| 83 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ  tay theo các loại tiết tấu, múa) | NDCT | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc  thái phù hợp với các bài hát, bản  nhạc | Tiết học: nhảy nhịp điệu “Khúc hát đôi bàn tay” | HĐH |  |  |  |
| 84 | Phối hợp các hình thức hát và vận động cho các bài hát, bản nhạc trong cùng một tiết học | NDCT | Rèn cho trẻ kỹ năng hát và vận động theo bào hát | Tiết học: Rèn KNAN "Mời bạn ăn, Bé ngoan ăn uống, nhíp điệu Khúc hát đôi bàn tay" |  |  |  | HĐH |
| 85 | Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra tác phẩm nghệ thuật có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | NDCT | Lựa chọn các kỹ năng vẽ để tạo ra tác phẩm nghệ thuật | Tiết học: Vẽ áo bạn trai, váy bạn gái |  | HĐH |  |  |
| 86 | NDCT | Vẽ trên sântheo hướng gợi mở  của giáo viên | HĐG |  |  |  |
| 87 | Biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán  để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | NDCT | Lựa chọn, phối hợp các nguyên  vật liệu tạo hình, vật liệu trong  thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các | Tiết học : Thiết kế trang phục mùa hè "Cắt dán" |  |  |  |  |
| 88 | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục | NDCT | Nhận xét sản phẩm tạo hình về  màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục | Nhận xét sản phẩm tạo hình về  màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục | HĐG |  |  | HĐG |
|  | | | **Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề** | | **29** | **29** | **30** | **30** |
| Trong đó: - Đón trả trẻ | | 3 | 3 | 5 | 4 |
| - Thể dục sáng | | 1 | 1 | 1 | 1 |
| - Hoạt động góc | | 6 | 6 | 5 | 6 |
| - Hoạt động ngoài trời | | 5 | 5 | 5 | 5 |
| - Vệ sinh - ăn ngủ | | 3 | 4 | 4 | 4 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Mục tiêu chủ đề | Nguồn | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "BẢN THÂN" | | | |
| N1 | N2 | N3 | N4 |
| Cơ thể của bé | Tôi là ai ai | Dinh  dưỡng cho bé | Sở  thích của bé |
|  | | | - Hoạt động chiều | | 6 | 5 | 5 | 5 |
| - Thăm quan dã ngoại | | 0 | 0 | 0 | 0 |
| - Lễ hội | | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **- Hoạt động học** | | **5** | **5** | **5** | **5** |
| *Chia ra: + Giờ thể chất* | | *0* | *1* | *1* | *1* |
| *+ Giờ nhận thức* | | *2* | *2* | *1* | *1* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* | | *2* | *1* | *1* | *1* |
| *+ Giờ TC-KNXH* | | *0* | *0* | *1* | *1* |
| *+ Giờ thẩm mỹ* | | *1* | *1* | *1* | *1* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Cơ thể của bé | 1 | Từ 02/10 - 07/10/2023 | Hoàng Thị Liên |  |
| Tôi là ai | 1 | Từ 09/10 - 14/10/2023 | Phạm Thị Quyên |  |
| Dinh dưỡng cho bé | 1 | Từ 16/10 - 21/10/2023 | Hoàng Thị Liên |  |
| Sở thích của bé | 1 | Từ 22/10 - 29/10/2023 | Phạm Thị Quyên |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh “ Cơ thể của bé”** | **Nhánh “ Tôi là ai ”** | **Nhánh “ Dinh dưỡng cho bé ”** | **Nhánh “Sở thích của bé ”** |
| **Giáo viên** | - Lên kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển có nội dung chủ đề phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ.  - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề nhánh " Bé giới thiệu về mình"  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động.  - Sưu tầm tranh ảnh, nguyên học liệu, phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi.  - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề. | - Lên kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển của chủ đề nhánh " Tôi là ai"  - Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục phù hợp với chủ đề và các trò chơi mới lạ kích thích cho trẻ hoạt động  - Sưu tầm tranh ảnh, nguyên học liệu, phế phẩm để làm đồ dùng đồ  - Sắp xếp bố trí góc chơi phù hợp.  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động | - Lên kế hoạch hoạt động của chủ đề nhánh " Dinh dưỡng dành cho bé" sao cho phù hợp với nhận thức của trẻ.  - Làm 1 số đồ chơi mẫu để cho trẻ bắt chước làm theo cô.  - Thiết kế một số trò chơi mới lạ trong HĐH cũng như HĐG.  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động | - Lên kế hoạch hoạt động của chủ đề nhánh “ Sở thich của bé” sao cho phù hợp với nhận thức của trẻ.  - Làm 1 số đồ chơi mẫu để cho trẻ bắt chước  - Thiết kế một số trò chơi mới lạ trong HĐH cũng  như HĐG cho trẻ.  - Sắp xếp bố trí góc chơi phù hợp.  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động. |
| **Nhà trường** | - Cung cấp nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Bổ sung nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Bổ sung nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Bổ sung nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề  - Duyệt kế hoạch cho giáo viên |
| **Phụ huynh** | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên học liệu giúp cô.  - Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo, nguyên học liệu giúp cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề  - Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên học liêu giúp cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề  - Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên học liệu giúp cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề  - Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp |
| **Trẻ** | - Sưu tầm giúp cô các tranh ảnh hoạ báo, lịch cũ về hình ảnh các bạn trai và các một số hoạt động của các bạn  - Trẻ đi học đầy đủ, không nghỉ tự do | - Có kiến thức về chủ đề bản thân  - Sưu tầm giúp cô các tranh ảnh hoạ báo, lịch cũ về chủ đề  - Trẻ đi học đầy đủ, không nghỉ tự do | - Sưu tầm giúp cô các tranh ảnh hoạ báo, lịch cũ về 1 số loại thực phẩm  - Trẻ đi học đầy đủ, không nghỉ tự do | - Có kiến thức về trang phục của bé.  - Sưu tầm giúp cô các tranh ảnh hoạ báo, lịch cũ về chủ đề  - Trẻ đi học đầy đủ, không nghỉ tự do |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN**

| **TT** | **Hoạt động** | | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** | **Thứ 7** |
| **1** | **Đón trẻ** | | | - Đón trả trẻ, nhắc nhở trẻ biết cất đồ dùng đúng nơi quy định chào hỏi lễ phép khi tớp lớp, trao đổi với phụ huynh về sức khoẻ, tâm lý trẻ.  - Cô nhắc nhở trẻ và phụ huynh tuân thủ các quy tắc phòng bệnh như đeo khẩu trang đầy đủ khi tới lớp và sát khuẩn tay trước khi vào lớp.  - Trò chuyện với trẻ về chủ đề bản thân, các bạn trong lớp, các bộ phận trên cơ thể con người và các nhóm thực phẩm giúp cho cơ thể khỏe mạnh.  - Tiếp tục rèn trẻ nề nếp, thói quen biết chào hỏi lễ phép, và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.  - Nghe nhạc theo chủ đề  - Biết chơi đoàn kết với các bạn. | | | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng**  **- Trò chuyện sáng** | | | * Khởi động: Cho trẻ đi tập thể dục, đi kết hợp với các kiểu đi về đội hình 3 hàng dọc.   **\* Trọng động:**  + Hô hấp: thổi bóng, thổi nơ.  - BTPTC:   * Lần 1: Tập 4 động tác kết hợp với nhịp đếm 2L x 8N   + ĐT1 tay: 2 tay đưa ra trước, lên cao, 2 tay dang ngang.  + ĐT2 chân: 2 tay ra trước, khuỵu gối, đứng co từng chân vuông góc với thân người  + ĐT3 lưng, bụng: 2 tay chống hông nghiêng người sang trái sang phải, đứng cúi gập người về phía trước. 2 tay dơ lên cao nghiêng người sang 2 bên  + ĐT4 bật: Bật tách khép chân, Bật luân phiên chân trước chân sau, bật liên tục về phía trước.  - Lần 2 kết hợp với bài hát “Thật đáng yêu”, “Đôi mắt xinh”, “ Bé khỏe, bé ngoan...”   * TC: “Tập tầm vông”, “Hãy làm theo cô nói”, “Tai, mồm, mắt...”, “ Bắt trước tạo dáng”   Hồi tĩnh:Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng | | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Tuần 1. Cơ thể của bé** | | **2/10/2023**  PTNT  - HĐH : Khám phá các giác quan | | **3/10 /2023**  PTNN  - HĐH : LQCC "a, ă, â" | **4/10/2023**  PTNT  - HĐH: Tạo nhóm trong phạm vi 6, đếm đến 6 và nb số 6 | **5/10/ 2023**  PTTM  - HĐH: nhảy nhịp điệu “Khúc hát đôi bàn tay” | **6/ 10/ 2023**  PTNN  - Kể chuyện “Món quà sinh nhật” | **07/10/2023**  Ôn luyện  Tạo nhóm trong phạm vi 6, đếm đến 6 và nb số 6 |  |
| **Tuần 2**  **Tôi là ai** | | **09/10/2023**  **PTTC**  HĐH:  Ném xa bằng 1 tay | | **10/10/2023**  **PTNT**  Phân biệt bạn trai, bạn gái | **11/10/2023**  **PTNN**  HĐH: Dạy trẻ bài vè “Các bộ phận cơ thể" | **12/10/2023**  **PTTM**  - HĐH: Vẽ áo bạn trai, váy bạn gái | **13/10/2023**  **PTNT**  HĐH: So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6 | **14/10/2023**  **Ôn luyện**  Phân biệt bạn trai, bạn gái |  |
| **Tuần 3**  **Dinh dưỡng cho bé** | | **16/10/2023**  **PTNN**  HĐH: Kể chuyện trẻ nghe “Mỗi người một việc” | | **17/10/2023**  **PTNT**  HĐH: Tách, gộp nhóm đối tượng 6 | **18/10/2023**  **PTTM**  HĐH: Dạy hát “Bé ngoan ăn uống” | **19/10/2023**  **PTNN**  HĐH: Bé làm nước ép trái cây” | **20/10/2023**  **PTTC**  HĐH: Bật liên tục vào vòng" | **21/10/2023**  **Ôn luyện**  Dạy hát “Bé ngoan ăn uống” |  |
|  |  | **Tuần 4**  **Sở thích của bé** | | **23/10/2023**  **PTNN**  HĐH: Dạy trẻ đọc thuộc thơ "Ăn quả” | | **24/10/2023**  **PTTM**  HĐH: Trườn sấp kết hợp bò chui qua cổng" | **25/10/2023**  **PTNN**  HĐH: Xác định vị trí của đồ vật (trước - sau, trên - dưới, trái – phải) so với bản thân trẻ" | **26/10/2023**  **PTTC -KNXH**  HĐH: Bé thích đi du lịch ở đâu? | **27/10/2023**  **PTTM**  HĐH: Rèn KNAN “Mời bạn ăn; Bé ngoan ăn uống” | **28/10/2023**  **Ôn luyện**  trẻ đọc thuộc thơ "Ăn quả |  |
|  | **Hoạt động ngoài trời** | **Tuần 1**  **Cơ thể của bé** | | **02/10/2023**  \*HĐCMĐ:  Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh  \*TC: Lộn cầu vồng.  - Chơi tự do khu vận động | | **03/10/2023**  \* HĐCMĐ:  Trò chơi  Bàn tay cầm nắm phát hiện độ vật  \*TC: Hãy làm theo cô nói.   * Chơi tự do khu vườn cổ tích: | **04/10/2023**  \* HĐCMĐ: Tiếp xúc bàn chân lên các nguyên vật liệu khác nhau  \*TC: Nhảy 1 chân  - Chơi tự do góc thiên nhiên | **05/10/2023**  \* HĐCMĐ:  Đặc điểm giống nhau bạn và bản thân  \* TC: Chạy thật nhanh  - Chơi tự do khu vận động: | **06/10/2023**  \* HĐCMĐ: Lợi ích và trang phục thời tiết  \*TC: Tung bóng lên cao bắt bóng.  - Chơi tự do khu chợ quê: | **07/10/2023**  \* HĐCMĐ  Thăm quan sân trường  - Chơi tự do |  |
| **Tuần 2**  **Tôi là ai** | | **10/10/2023**  \* HĐCMĐ:  Bé tự giới thiệu về bản thân  \*TC: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do khu vườn cổ tích | | **11/10/2023**  \* HĐCMĐ:  - Đi theo đội hình, đội ngũ, đi đều bước  \*TC: Giấu chân  - Chơi tự do: Đu quay cầu trượt, xích đu | **12/10/2023**  \*Thí nghiệm: Xếp hình những viên sỏi thành khuôn mặt cảm xúc  \*TC: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do khu phát triển thể chất: | **13/10/2023**  \* HĐCMĐ :  Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến  \*TC: Kết bạn - Chơi tự do góc khám phá, chơi với cát, nước… | **14/10/2023**  \* HĐCMĐ: Xếp hình những viên sỏi thành khuôn mặt cảm xúc  \*TC: Xếp lá cây theo ý thích. - Chơi tự do khu đồ chơi liên hoàn | **15/10/2023**  \* HĐCMĐ:  Ca hát tự do ngoài sân trường  - Chơi tự do |  |
| **Tuần 3: Dinh dưỡng cho bé** | | **17/10/2023**  \* HĐCMĐ: so sánh chiều cao của mình và các bạn  \*TC: Gieo hạt  - Chơi tự do chơi với cát, đá sỏi | | **18/10/2023**  \* HĐCMĐ:  Trò chuyện về các nhóm thực phẩm  \*TC: Xếp lá cây theo ý thích  - Chơi tự do khu chợ quê | **19/10/2023**  \*HĐCMĐ:  Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết  \*TC: Xếp lá cây theo ý thích  - Chơi tự do khám phá thiên nhiên | **20/10/2023**  \* HĐCMĐ:  Giữ bóng bằng 2 chân, 2 cẳng tay kết hợp đi tiến về phía trước 2m \*TC: Cây cao cỏ thấp - Chơi tự do: Trẻ bán hàng rau, củ , quả. | **21/10/2023**  \*HĐCMĐ  Chăm sóc vườn rau  \* TC trồng nụ trồng hoa  - Chơi tự do khu giáo dục thể chất | **22/10/2023**  \*HĐCMĐ  Nhặt lá khô sân trường  - Chơi tự do |  |
|  |  | **Tuần 4**  **Sở thích của bé** | | **24/10/2023**  \* HĐCMĐ:  "Tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích"  \* TC: bật chum tách chân...  - Chơi tự do sân trường | | **25/10/2023**  \* HĐCMĐ:  TC về lợi ích khi mặc trang phục phù hợp với thời tiết  \*TC: Thả đỉa ba ba  - Chơi tự do khu khám phá nghề | **26/10/2023**  \* HĐCMĐ:  Bé chăm sóc cây  \*TC: Rồng rắn lên mây  - Chơi tự do | **27/10/2023**  \*Thí nghiệm: Sự đổi màu của giấy ăn  \*TC: Đôi dép xinh  - Chơi tự do khu khám phá khoa học | **28/10/2023**  \* HĐCMĐ  Đá bóng lăn, sút bóng vào gôn  \*TC: Nhặt cỏ cây - Chơi tự do khu vận động: | **29/10/2023**  \* HĐCMĐ  - Trẻ cởi, gấp áo.  - Chơi tự do |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | | - Rèn nếp ăn, nếp ngủ cho trẻ.  - Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng  - Mời cô, mời bạn khi ăn  - Rèn cho trẻ ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa  - Động viên trẻ không kén chọn thức ăn, ăn hết suất. Giữ vệ sinh thân thể  - Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế , lan can. | | | | | | |  |
| **6** | **HĐC** | | **Tuần 1**  **Cơ thể của bé** | **02/10/2023**  - Rèn luyện kỹ năng đánh răng  - hát các bài hát về chủ đề  - Nêu gương | | **03/10/2023**  - Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản  - Nêu gương bé ngoan | **04/10/2023**  - Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình  - Nêu gương bé ngoan. | **05/10/2023**  - Dạy trẻ làm quen bài thơ "Xoè tay"  - Nêu gương bé ngoan | **06/10/2023**  - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"  - Nêu gương bé ngoan | **07/10/2023**  - Vui văn nghệ cuối tuần  - Nêu gương bé ngoan |  |
| **Tuần 2**  **Tôi là ai** | **10/10/2023**  - Đi theo đội hình, đội ngũ, đi đều bước  - Nêu gương | | **11/10/2023**  - Trò chơi "Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m  - Nêu gương. | **12/10/2023**  - Bé tự giới thiệu về bản thân  - Chơi nu na nu nống  - Nêu gương | **13/10/2023**  - Một số trạng thái cảm xúc khác nhau: vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ  - Nêu gương. | **14/10/2023**  - Dạy trẻ biết cách đề nghị sự giúp đỡ của người khác  - Văn nghệ cuối tuần.  - Nêu gương. | **15/10/2023**  - Xem phim “Quà tặng cuộc sống”  - Văn nghệ cuối tuần.  - Nêu gương |  |
| **Tuần 3**  **Dinh dưỡng dành cho bé** | **17/10/2023**  - Trò chơi Chuyền bóng về phía trước 2m  - Nêu gương bé ngoan | | **18/10/2023**  - Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết  - Nêu gương bé ngoan | **19/10/2023**  - Kể tên các bộ phận trên cơ thể  - Nêu gương bé ngoan | **20/10/2023**  - Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở,  - Nêu gương bé ngoan | **21/10/2023**  - Quan tâm đến người thân và bạn bè  - Nêu gương cuối tuần | **22/10/2023**  - Bé vui ca hát  - Nêu gương cuối tuần |  |
|  |  | | **Tuần 4**  **Thời trang của bé** | **24/10/2023**  - Trò chơi "Đá bóng lăn, sút bóng vào gôn"  - Nêu gương bé ngoan | | **25/10/2023**  - Tô màu hình vẽ"  - Nêu gương bé ngoan | **26/10/2023**  - Đặc điểm giống nhau bạn và bản thân  - Nêu gương bé ngoan | **27/10/2023**  - Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác  - Nêu gương bé ngoan | **28/10/2023**  - Hướng dẫn sao chép một số kí hiệu, chữ cái tên mình  - Nêu gương bé ngoan | **29/10/2023**  - Bé đọc thơ trong chủ đề  - Vui văn nghệ  - Nêu gương bé ngoan |  |
| **7** | **Trả trẻ.** | | | - Cô dặn trẻ đi học đều, bảo vệ sức khỏe mùa dịch.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khoẻ của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.  - Kiểm tra quân tư trang của trẻ, nhắc trẻ lấy đúng, đủ quân tư trang của mình.  - Trả trẻ đúng phụ huynh, nhắc nhở phụ huynh ghi đầy đủ sổ giao nhận trẻ.  - Chào phụ huynh, trẻ phụ cô dọn phòng học cuối ngày. | | | | | |  |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc** | **Mục đích yêu cầu** | | **Các hoạt động trò chơi trong góc chơi** | | | **Chuẩn bị** | | | **Các chủ đề nhánh** | | | | | | | | | | | | | |
| **Cơ thể của bé** | | | **Tôi là ai** | | | **Dinh dưỡng dành cho bé** | | | **Thời trang của bé** | | | | |
| **1.** | **Góc phân vai** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **\* Bán hàng:**  **“ Siêu thị mi Cơ thể của bé mini”** | - Trẻ biết gọi tên,giới thiệu các mặt hàng trong góc bán hàng. Nói được giá của từng sản phẩm với khách hàng. Lấy đúng mặt hàng, số lượng hàng theo yêu cầu của khách.  - Biết sắp xếp hàng theo từng nhóm,biết tự định giá cho từng sản phẩm và hình ảnh giới thiệu về các mặt hàng.  - Biết mời chào khách, tự tin khi giao tiếp mời khách,biết nói lời cảm ơn ,hẹn gặp lại khách bằng phép lịch sự,cúi đầu chào.  -Biết lấy tiền của khách và trả lại tiền nếu thừa.  - Biết thực hiện công việc được giao,biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi. | | - Trẻ bày bán, xắp đặt các mặt hàng, gắn mác sản phẩm và gắn định giá tiền cho từng sản phẩm.  - Lau chùi một số mặt hàng  - Bán hàng, chào mời khách hàng.  - Gói hàng chào khách, cảm ơn khách đã đến cửa hàng  - Giao hàng theo yêu cầu của khách hàng nếu có  - Ghi chép vào sổ nhật kí xem số lượng các món hàng bán ra trong các ngày trong tuần  Bán hàng: Các loại đồ thức ăn, rau, củ, quả, các loại thực phẩm giàu chất dinh dưỡng, Thịt, cá, tôm..  sách…. | | | | - Các loại đồ thức ăn, rau, củ, quả, các loại thực phẩm giàu chất dinh dưỡng, Thịt, cá, tôm…  - Quầy đồ dùng gia đình: Ti vi. tủ lạnh, máy gặt, bàn là, điện thoại, bát đĩa, cốc chén, phích, Khăn ăn, khăn phủ bàn, giấy ăn... . do cô và trẻ tự tạo  - Quầy bán các loại hải sản, thực phẩm bằng đồ chơi do cô vè trẻ làm và sưu tầm, túi bóng cho trẻ đong, đóng gói  - Quầy bán đồ ăn nhanh: Bim bim, kem, bánh, kẹo,...  - Quầy bán trang phục cho gia đình : Giầy dép, mũ, túi sách, vali...  - Hộp đựng tiền và tiền làm bằng giấy  - Sổ ghi chép nhật kí bán hàng, bút, dập ghim | | | | x | | |  | | |  | | | | x | | | |
| **Cửa hàng tạp**  **hóa** |  | | | x | | |  | | | |  | | | |
| **Cửa hàng thực phẩm** |  | | |  | | | x | | | |  | | | |
| **Shop thời trang**  **“ Mặc là xinh”** |  | | |  | | |  | | | | x | | | |
| **\* Bác sĩ tí hon** | - Trẻ biết thực hiện quy trình khám bệnh và các động tác mô phỏng thao tác vai  - Biết kê đơn thuốc, khám chữa bệnh cho mọi người. | | Làm công việc của bác sĩ “Khám chữa bênh cho mọi người.”  - Tự gắn kí hiệu cho từng loại thuốc. | | | | - Kim tiêm, thuốc các loại(thuốc tây, thuốc nam)  - Các quầy thuốc, tranh ảnh minh họa từng loại bệnh để trẻ cắt và gắn vào hộp thuốc  - sổ y bạ  - Bút, kéo và dụng cụ khám bệnh | | | | x  x | | | x  x | | | x  x | | | | x  x | | | |
| **\* Nấu ăn:**  **“Quán cháo dinh dưỡng”** | - Trẻ biết phân công vai chơi, công việc trong góc, biết tôn trọng hợp tác trong khi chơi. Mặc trang phục trước khi thao tác vai.  - Biết sơ chế, chế biến một số món ăn đơn giản.  -Trẻ biết nóí quy trình một số món ăn khác nhau phù hợp như: cháo dinh dưỡng, bánh đa nem...  - Biết mời chào khách và giới thiệu một số món ăn trong quán.  - Bày và trang trí đồ ăn đẹp mắt. | | - Trẻ thoả thuận phân chia nhiệm vụ bếp trưởng, người nấu, người bày bán,..  - Thao tác chế biến món ăn theo sự thoả thuận cùng nhau như : mực nướng, tôm nướng, ngao hấp, cua hấp...  - Đóng gói món ăn nhanh cho khách mang về (Nếu khách có nhu cầu)  - Xắp đặt đồ dùng lau chùi dụng cụ chế biến sạch sẽ  - Thực hiện các thao tác, các bước nấu một số món ăn  - Bày bán, trang trí, chào mời khách đến ăn  - Khách đến xem bảng thực đơn và gọi món ăn, trả tiền và nói lời cảm ơn. | | | | - Quyển menu chọn món ăn cho bé. | | | | x | | | x | | | x | | | | x | | | |
|  | **“Quán ăn My My”** | - Đồ dùng nấu ăn: bếp ga, xoong, chảo nấu, dao, thơt, bát đũa … | | | | x | | | x | | |  | | | |  | | | |
|  | - Bộ dùng đồ chơi nấu ăn  - Tạp dề, mũ đội đầu  - Các quyển táp lô, bảng thực đơn cho khách chọn.  - Tranh ảnh các món ăn, các bước gợi ý cách nướng tôm, Salat trộn, Cơm cuộn, trứng cuộn  - Các món ăn nhanh :, hăm bơ gơ, cơm cuộn, bánh mì... | | | | x  x | | | x  x  x | | | x  x  x | | | | x  x  x | | | |
| **2** | **Góc xây dựng “ Kĩ sư tí hon”** | | | | | | | | | | | | | | | | | |  | | | |
| - Xây khu vận động cho bé | | - Trẻ biết xây dựng khuôn viên , phân khu theo bản thiết kế ý tưởng của trẻ hoặc theo mẫu của cô  -Biết lắp ráp các công trình từ các nguyên học liệu sẵn có để tạo thành các công trình theo mẫu gợi ý của cô giáo hoặc theo ý tưởng của trẻ.  - Biết phân công công việc cho các bạn cùng chơi và giữ gìn đồ dùng đồ chơi cẩn thận.  - Trẻ biết giới thiệu công trình của nhóm mình.  - Biết cấ gọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi, đoàn kết trong nhóm chơi. | - Trẻ dùng gạch xây, bay xây để lấy vữa và xây khu vận động của bé. | | - Quy trình xây dựng, khu nhà chức năng, khu chơi tập vận động ngoài trời, khuôn viên vườn hoa.  - Dụng cụ xây dựng.  - Tên khu xây dựng và bảng tên các khu  - Mẫu thiết kế công trình xây dựng của cô | | | | x | | |  | | |  | | |  | | | |
| - Xây khu chăm sóc sức khoẻ cho bé | | - Trẻ dùng gạch xây, bay xây và xây công trình nhà khu chăm sóc sức khoẻ cho bé | | - Quy trình xây dựng. khu nhà tư vấn chăm sóc sức khoẻ,  - Dụng cụ xây dựng.  - Mẫu thiết kế công trình xây dựng của cô | | | |  | | | x | | |  | | |  | | | |
| Xây siêu thị thực phẩm sạch | | - Trẻ dùng gạch xây, bay xây để xây công trình siêu thị. | | - Các loại rau, quả, thực phẩm, lương thực..  - Dụng cụ xây dựng.  - Tên khu xây dựng và bảng tên các khu  - Mẫu thiết kế công trình xây dựng của cô | | | |  | | |  | | | x | | |  | | | |
|  | Xây shop thời trang “ Mặc là xinh” | | - Trẻ dùng gạch xây, bay xây để xây công trình shop thời trang “ Mặc là xinh” | | - Các loại trang phục: Quần áo, giầy dép, mũ nón….  - Dụng cụ xây dựng.  - Tên khu xây dựng và bảng tên các khu | | | |  | | | x | | |  | | | x | | | |
| **3** | **Góc học tập “ Cùng vui học toán”** | | | | | | | | | | | | | | | | | |  | | | |
| **\* Toán**  **\*Khám phá.** | - Trẻ chơi theo sự gợi mở của cô  - Trẻ nhận biết được các chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 6. Biết thêm bớt, chia nhóm trong phạm vi 6 và nói kết quả chia.  - Biết khoanh tròn nhóm đối tượng và nối với thẻ số tương ứng  - Bé biết xếp, phân loại đồ dùng bạn trai bạn gái theo giới tính. Phân biệt trai gái.  - Biết phân biệt thực phẩm theo 4 nhóm dinh dưỡng và thực phẩm có lợi có hại cho sức khỏe. | | - Bé cùng tạo nhóm | - Các bảng chơi có gắn chữ và gợi ý của cô.  - Hình ảnh rời về các loại quần, áo, mũ dép  - Thẻ số, bút chì, sáp màu  - Tranh lô tô các loại rau của, quả, thực phẩm dinh dưỡng | | | | | | x | | |  | | | x | | | |  | | | |
| - Thêm bớt thật là vui |  | | | x | | |  | | | | x | | | |
| - Xếp tương ứng | x | | |  | | | x | | | |  | | | |
| - Xếp theo thứ tự |  | | | x | | |  | | | | x | | | |
| - Ai nhanh nhất | - Các bảng chơi  - Bàn cờ toán học  - Nắp chai, xúc xắc  - Bảng chơi số lượng hình ảnh rời về các loại quần, áo, mũ dép  - Thẻ số, bút chì, sáp màu | | | | | | x | | |  | | |  | | | | x | | | |
| - Con số vui nhộn |  | | |  | | | x | | | |  | | | |
| - Vòng xoay toán học | **x** | | |  | | |  | | | | **x** | | | |
| - Bàn cờ học toán |  | | | x | | |  | | | | x | | | |
| - Nào cùng đếm | x | | |  | | | x | | | |  | | | |
| **-** Phân loại đồ dùng | x | | |  | | |  | | | | x | | | |
| - Khám phá các bộ phận trên cơ thể |  | | | x | | |  | | | | x | | | |
| **\* Bé vui học chữ.** | - Biêt tìm chữ cái trong các từ, tiếng.  - Biết sao chép chữ cái theo mẫu  - Ghép các nét chữ rời thành chữ cái. | | - Tìm chữ theo mẫu  - Ong tìm chữ  - Tạo hình chữ cái.  - Sao chép chữ cái  - Nối chữ cho đúng | - Tranh nối chữ  - Các bảng chơi có gắn chữ và gợi ý của cô.  - Bài thơ chữ to cho trẻ tìm gạch chân chữ  - Các nét chữ rời | | | | | |  | | |  | | |  | | | |  | | | |
|  | - Biết so sánh và bù chữ còn thiếu tạo thành từ hoàn chỉnh theo mẫu  - Biết tìm và gạch chân chữ theo yêu cầu  - Biết hướng tô viết chữ từ trái sang phải từ trên xuống dưới | | - Ong tìm chữ  - Bù chữ còn thiếu  - Giúp tôi tìm chữ  - Ô cửa bí mật  - Nối chữ với chữ trong tranh.  - Tập sao chép chữ.  - Vòng quay chữ cái | - Tranh tô màu chữ  - Bút dạ.  - Thẻ chữ cái. | | | | | | x  x | | | x  x | | | x  x | | | x  x | | | | |
| **\* Văn học** | - Biết trang bìa, thứ tự các trang sách  - Biết cầm sách đúng cách,biết hướng đọc từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới.  - Biết đọc và kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo thao đồ vật  - Thể hiện sự thích thú với sách  - Có ý thức bảo vệ sách  - Biết cách đọc thơ chữ to | | - Xem tập đọc truyện về chủ đề  - Đọc tranh thơ chữ to  - Kể chuyện sáng tạo với đồ vật, rối  - Kể chuyện theo tranh | - Tranh thơ chữ to  - Tranh chuyện theo chủ đề  - Tranh theo chủ đề | | | | | | x  x  x | | | x  x  x | | | x  x  x | | | | x  x  x  x | | | |
| 4 | **Góc nghệ thuật “ Bé yêu nghệ thuật”** | | | | | | | | | | | | | | | | | |  | | | | |
|  | **Tạo hình cùng bé** | - Trẻ biết lựa chọn các nguyên vật liệu thiên nhiên sẵn có của địa phương để làm ra những đồ dùng đồ chơi - Phát triển trí tưởng tượng phong phú của trẻ  - Thích thú khi hoàn thành công việc làm ra sản phẩm  - Biết luân chuyển sản phẩm giao lưu góc chơi | | - Trang trí các loại quần, áo, mũ dép, cặp sách,... từ các nguyên liệu thiên thiên. | - Giấy vải, giấy bọc quà, giấy màu  - Khuôn in  - Ống mút  - Lá cây khô các loại  - Keo, kéo, hồ dán, băng dính 2 mặt, đất nặn, giấy màu, vỏ trứng, rơm , lá khô....  - Hình ảnh mẫu gợi ý các bước làm ra các sản phẩm | | | | | x | | | x | | |  | | | x | | | | |
| - In bàn tay, bàn chân |  | | | x | | | x | | | x | | | | |
| - Làm những chiếc mũ, đôi dép |  | | | x | | | x | | | x | | | | |
| - Làm dây chữ chúc mừng sinh nhật | x | | |  | | |  | | |  | | | | |
| - Tô màu cho bức tranh | x | | |  | | |  | | |  | | | | |
|  | **Vui âm nhạc** | - Trẻ biết sử dụng trang phục, mũ múa, dụng cụ âm nhạc theo đúng bài hát.  - Biết hát đúng lời, đúng nhịp bài hát  - Biểu diễn tự tin, tự nhiên | | - Bé vui hát  - Bé múa nhịp nhàng | - Dụng cụ âm nhạc: Đàn, mic, xắc xô, song loan, phách tre, gáo dừa, …  - Trang phục biểu diễn,  - Mũ múa. | | | | | x  x | | | x  x | | | x  x | | | x  x | | | | |
| 5 | **Góc thiên nhiên** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | **Thiên nhiên quanh bé** | - Trẻ biết cách gieo hạt và theo dõi sựu nẩy mầm của cây  - Biết làm 1 số việc đơn giản để chăm sóc cây xanh : Lau lá, tưới cây, bắt sâu, cắt tỉa lá úa... | | - Tập gieo hạt  - Theo dõi sự nẩy mầm của cây  - Chăm sóc cây: Lau lá, tưới cây,...  - Trẻ vào góc tập gieo hạt và chăm sóc cây xanh | | | | | - Có chậu đất để trẻ tập gieo hạt  - Có bảng theo dõi sự phát triển của cây  - Hình ảnh gợi ý về cách chăm sóc cây | x | | | x  x | | | x  x | | | x  x | | | | |
| 6 | **Góc vận động** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | **Khu rèn luyện sức khỏe** | - Trẻ biết chơi 1 số trò chơi rèn luyện phát triển vận động tinh và vận động thô  - Biết lợi ích của việc tập luyện rèn luyện sức khỏe  - Biết cất gọn gàng đồ chơi sau khi chơi | | - Trẻ chơi với các trò chơi, đồ chơ Trẻ chơi với các trò chơi, đồ chơi trong góc chơi trong góc chơi.  - TC: Ném trúng đích  - Bé tập đánh gôn.  - Gắp cua bỏ giỏ.  - Tập đi cà kheo… | | | | | - Một số đồ chơi, trò chơi cho trẻ: Ghắp bi, đi dép đôi, con đường mát xoa, cà kheo.  - Bóng.  - Dụng cụ đánh gôn | x | | | x | | | x | | | x | | | | |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “CƠ THỂ CỦA BÉ”**

***Thứ 2 ngày 02 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Khám phá các giác quan**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên các bộ phận và các giác quan của cơ thể, biết được đặc điểm, nhiệm vụ của từng giác quan.

- Rèn khả năng quan sát, chú ý ghi nhớ có chủ định. Rèn kĩ năng trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc đủ câu đủ ý cho trẻ.  
- Trẻ tích cực hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ giữ gìn và bảo vệ các giác quan của cơ thể  
**II. Chuẩn bị**  
- Nhạc các bài hát: “Hãy xoay nào”,   
- Bánh ngọt, nước hoa, cửa hàng đồ chơi, đồ ăn nhanh.

- Bảng chơi, tranh gắn các bộ phận còn thiếu cho trẻ chơi trò chơi

**III. Cách tiến hành:  
*HĐ1: Chơi cùng đôi bàn tay***  
- Cô cùng trẻ vận động theo bài “Hãy xoay nào” và trò chuyện về nộ dung bài hát.

+ Các con vừa hát vận động bài hát gì?

+ Bài hát nói về những bộ phận, những giác quan nào trên cơ thể?

+ Ngoài những bộ phận, giác quan đó ra thì cơ thể chúng mình còn những bộ phận, giác quan nào khác?

- Giới thiệu bài học: Mỗi bộ phận, giác quan đều rất quan trọng với chúng ta. Hôm nay cô cháu mình sẽ cùng nhau khám phá về 5 giác quan của cơ thể.

***HĐ2: Khám phá các giác quan***

***\* Khám phá về thị giác (mắt)***

- Cho trẻ chơi trời tối trời sáng. Khi các con nhắm mắt lại thì các con cảm thấy thế nào?

+ Khi các con mở mắt ra các con nhìn thấy gì? Nhờ đâu chúng ta nhìn thấy đồ vật xung quanh mình?

+ Mắt là giác quan gì? (Thị giác). Cho trẻ sờ lên mắt có mấy mắt?

+ Mắt dùng để làm gì? Mắt có quan trọng không? Làm thế nào để bảo vệ mắt?

*-> Giáo dục trẻ để bảo vệ mắt nhớ nhỏ mắt thường xuyên để lấy đi bụi bẩn, khi đi đường cần đeo kính, đặc biệt không được dụi tay vào mắt vì tay rất nhiều vi khuẩn.*

***\* Khám phá về khứu giác (mũi)***

- Cô cho trẻ nhắm mắt và xịt nước hoa. Cho trẻ hít vào thở ra nhẹ nhàng.

+ Các con có cảm nhận được điều gì không? Nhờ gì mà các con biết đó là mùi nước hoa?

+ Mũi còn được gọi là giác quan gì? (Khứu giác). Mũi có chức năng gì?

- Cho trẻ bịt mũi và nêu nhận xét? Mũi có quan trọng không?

*->Giáo dục trẻ để cho mũi khỏe mạnh cần nhỏ nước nhỏ mũi để mũi luôn sạch, cần bịt khẩu trang khi đi ra ngoài đường, đặc biệt không được ngoáy tay vào mũi.*

***\* Khám phá về thính giác (tai)***

- Cô cho trẻ nghe một bản và cho trẻ đoán tên đó là bản nhạc gì?

+ Ngoài nghe được giai điệu bài hát ra con còn nghe được tiếng gì?

+ Nhờ đâu nghe được âm thanh xung quanh chúng ta?

+ Tai hay còn gọi là giác quan gì? (Thính giác). Tai có chức năng gì?

- Cho trẻ bịt tai, nêu nhận xét? Làm thế nào để bảo vệ tai?

-> *Giáo dục trẻ không được tự ý ngoáy tai, giữ vệ sinh tai sạch sẽ, đi khám bác sỹ thường xuyên kiểm tra tai.*

***\* Khám phá về vị giác (lưỡi)***

- Cô cho mỗi trẻ ăn một miếng bánh ngọt. Vừa rồi các con được ăn bánh các con thấy có vị gì?

- Cho trẻ ăn một miếng bánh oishi(mặn). Vừa rồi các con ăn oishi các con thấy có vị gì?

- Nhờ bộ phận nào các con biết bánh có vị ngọt, vị mặn? Lưỡi còn được gọi là giác quan gì? (Vị giác)

- Ngoài vị ngọt vị mặn lưỡi còn giúp chúng ta biết được những vị gì nữa? Các con thấy lưỡi có quan trọng không?

*-> Giáo dục trẻ thường xuyên vệ sinh đánh răng để giúp cho khoang miệng được thơm tho, cũng giúp cho lưỡi của chúng ta thêm sạch sẽ.*

***\* Khám phá về xúc giác (da)***

- Cho trẻ khám phá

***-*** Cho trẻ nhận xét về vỏ quả nhẵn, sần...

- Cho trẻ cầm viên đá lạnh, và 1 túi nước ấm.

+ Con cảm nhận được điều gì khi cầm 2 thứ này?

+ Da có vai trò gì? Làm thế nào để bảo vệ da?

+ Các con có biết da còn được gọi là giác quan gì? (Xúc giác)

*-> Giáo dục trẻ thường xuyên rửa tay, tắm rửa bằng xà bông để giữ cho da sạch sẽ.*

*\** Cô khái quát lại: Trên cơ thể có năm giác quan là thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác, xúc giác. Mỗi giác quan có chức năng, nhiệm vụ khác nhau và chúng đều rất quan trọng. Vì vậy c/m cần phải giữ gìn sạch sẽ các giác quan bằng cách thường xuyên tắm rửa, ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng để cho cơ thể luôn khỏe mạnh và phát triển hài hòa cân đối

***\* Trò chơi. Ai giỏi nhất***

- Lần 1: Cô chỉ bộ phận trẻ nói tên giác quan

- Lần 2: Cô nói giác quan trẻ nói chức năng của giác quan

- Cô cho trẻ chơi. Nhận xét trẻ chơi.

***\* Trò chơi: ghép hình***

- Cô giới thiệu trò chơi.

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, mỗi đội có một rổ đựng các bộ phận, giác quan của cơ thể. Sau khi nghe hiệu lệnh bắt đầu các đội tìm các giác quan chạy lên gắn vào vị trí còn thiếu. Thời gian chơi là bản nhạc kết thúc bản nhạc đội nào gắn đúng vị trí và nhanh nhất đội đó giành chiến thắng.

- Luật chơi: Đội nào gắn đúng vị trí và gắn nhanh nhất đội đó giành chiến thắng

- Cô cho trẻ chơi. Cô nhận xét trẻ chơi.

***HĐ3: Bé cùng đến cửa hàng.***

- Cho trẻ đi đến cửa hàng, cô chỉ vật trẻ quan sát, lắng nghe âm thanh, và chọn đồ mình thích, quan sát và cảm nhận về đồ vật đang cầm trên tay.

- Nhận xét, kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

2.Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………….…………………………...

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 3 ngày 03 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triền ngôn ngữ**

**Đề tài: Làm quen chữ cái a, ă, â**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết, phát âm rõ ràng,chính xác âm của nhóm chữ cái a, ă, â của từ và tiếng. Biết phân biệt sự giống và khác nhau của chữ cái **a, ă, â** qua đặc điểm cấu tạo của nét chữ.

- Rèn luyện và phát triển ngôn ngữ cho trẻ, biết trả lời câu hỏi của cô và nêu ra ý tưởng của mình. Rèn luyện khả năng quan sát so sánh cho trẻ.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài.

**II. Chuẩn bị :**

- Tranh mẫu “Bé ăn dưa hấu”

- Thẻ chữ to cho cô ghép từ.Thẻ chữ in thường ,viết thường, in hoa. Thẻ chữ a, ă, â cho trẻ

- Nhạc bài hát “Quả”, 3 bài thơ “Ăn quả” chữ to, bút dạ,

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Trẻ vui hát***

- Cô cùng trẻ hát bài “Quả”

- Trò chuyện về bài hát: C/m vừa hát bài hát gì? Trong bài hát có những loại quả nào?

+ Ăn nhiều quả cung cấp chất gì cho chúng ta

- Cô dẫn dắt giới thiệu tranh “Bé ăn dưa hấu”.

***HĐ2: Bé vui học chữ***

- Cô giới thiệu tranh "Bé ăn dưa hấu". Dưới tranh có cụm từ "Bé ăn dưa hấu".

- Cho trẻ đọc từ dưới tranh" Bé ăn dưa hấu" (tổ, nhóm, cá nhân đọc)

- Cô mời 1 trẻ lên ghép cụm từ bằng thẻ chữ rời "Bé ăn dưa hấu"

- Cho trẻ nhận xét cụm từ bạn vừa ghép với cụm từ dưới tranh ntn với nhau?

- Cho cả lớp đọc, tổ nhóm, cá nhân đọc. (cô sửa sai)

- Cô giới thiệu nhóm chữ a, ă, â

\* Cô giới thiệu chữ a. đây là chữ a, đọc là a. Cho cả lớp, tổ nhóm, cá nhân đọc. (cô sửa sai).

- Cho trẻ nhận xét về đặc điểm cấu tạo của chữ a

- Cô khái quát giới thiệu cấu tạo của chữ a gồm 2 nét đó là nét cong tròn khép kín và nét sổ thẳng ở phía bên phải đọc là chữ a.

- Cô giới thiệu chữ a in thường, a viết thường và a in hoa. Cô cho trẻ đọc các kiểu chữ o khác nhau.

- Cô khái quát các kiểu chữ có cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “a”

\* Tương tự cô giới thiệu chữ ă, â

**\* So sánh chữ a-ă-â**

- Giống nhau: đều có 1 nét cong tròn khép kín và nét sổ thẳng ở phía bên phải

- Khác nhau: Chữ ă có 1 dấu mũ ngược trên đầu, chữ â có 1 dấu mũ xuôi trên đầu.

- Cô tặng mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng, trong rổ có thẻ chữ a, ă, â

- Hỏi trẻ cô vừa tặng c/m những gì? Cô cùng trẻ chơi trò chơi

- Cho trẻ tìm chữ a, ă, â theo hiệu lệnh của cô.

***HĐ3: Bé chơi với chữ***

\* TC1: “Ghép chữ a, ă, â”. Cô yêu cầu trẻ ngồi theo nhóm nhặt các chấm tròn ghép chữ a, ă, â. Sau 1 bản nhạc đội nào ghép được nhều chữ đội đó giành chiến thắng. Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả của các đội.

\* TC2: Cô giới thiệu trò chơi “Gạch chân chữ cái”

**-** Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 đội, 3 đội xếp thành 3 hàng dọc, nhiệm vụ của mỗi đội là lần lượt từng bạn bật qua 5 ô vòng lên gạch chân chữ cái a, ă, â trong bài thơ “Ăn quả”

- Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được gạch 1 chữ cái theo yêu cầu, bạn nào bật dẫm vào vòng sẽ bị mất lượt, sau thời gian 1 bản nhạc cô kiểm tra kết quả đội nào gạch đúng và được nhiều chữ cái theo yêu cầu đội đó sẽ dành chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần (cô động viên khuyến khích trẻ)

- Cô nhận xét tuyên dương

- Cho trẻ cất dọn đồ dùng, cùng hát “Khúc hát đôi bàn tay” kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

2.Thái độ, trạng thái, cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………….…………………………...

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 4 ngày 04 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Tạo nhóm và đếm đến 6. NB nhóm có số lượng là 6. NB số 6.**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tạo nhóm và đếm đến 6, nhận biết các nhóm có số lượng 6, nhận biết số 6.

- Rèn kỹ năng đếm từ 1 đến 6 cho trẻ, đếm không bỏ sót. Kĩ năng xếp tương ứng 1;1, kĩ năng xếp và đếm từ trái qua phải.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất gọn và giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 6 mũ, 6 cái ô. Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn. Thẻ số 5, 6

- 3 ngôi nhà có gắn thẻ số 4, 5, 6. 4 bức tranh vẽ các nhóm trang phục của bé

- Mô hình cửa hàng thời trang: 6 chiếc quần, 6 chiếc áo

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Ôn số 5***

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề đang học.

- Cô dẫn dắt cho trẻ đi thăm quan cửa hàng thời trang. Hỏi trẻ trong cửa hàng có bán những gì? Có bao nhiêu chiếc áo(5 chiếc áo)

- Cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả, 5 chiếc áo tương ứng với thẻ số mấy.

- Ngoài mũ cửa hàng còn có gì nữa? Có bao mấy chiếc quần (5 chiếc quần)

- Vậy 5 chiếc quần tương ứng thẻ số mấy( Cô cho trẻ lên lấy thẻ số cầm tương ứng với số chiếc quần)

***HĐ2: Tạo nhóm và đếm đến 6. NB nhóm có số lượng là 6. NB số 6.***

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi. Cho trẻ xếp tất cả số mũ trong rổ ra (6 cái mũ). (cho trẻ xếp).cô kiểm tra

- Cho trẻ lấy 5 cái ô xếp tương ứng 1-1 với số mũ. Cho trẻ đếm số ô. Có bao nhiêu cái áo (5 cái ô)

- Cô cho trẻ đếm số mũ. So sánh nhóm mũ và nhóm ô như thế nào với nhau.

+ Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn? Nhiều hơn là mấy, ít hơn là mấy?(vì sao con biết)

+ Muốn cho nhóm mũ bằng nhóm ô thì chúng mình làm như thế nào? (lấy thêm 1 cái ô hoặc bớt đi 1 cái mũ)

+ Nhưng cô muốn cho số ô bằng số mũ vầ bằng 6 thì là như thế nào? (cho trẻ lấy thêm 1 cái ô)

- Trẻ đếm nhóm mũ và nhóm ô (6 cái mũ, 6 cái ô)

- So sánh nhóm mũ và nhóm ô.(đều bằng nhau và = 6). Cô cho trẻ lấy thẻ số 6 tương ứng với số ô

- Cô giới thiệu số 6 cho trẻ. Cô đọc mẫu nhiều lần. Cô dạy trẻ cách phát âm

- Cô cho trẻ kiểm tra và đọc bằng các hình thức khác nhau ( tổ, nhóm, cá nhân)

- Cô cho trẻ cất dần số ô và nói số lượng sau khi cất. Cô cho trẻ cất hết số mũ (vừa cất vừa đếm )

- Hỏi trẻ bây giờ con còn gì (thẻ số 6). Cô cho trẻ đọc thẻ số 6 cất vào rổ.

**\* TC: Trò chơi tìm về đúng nhà**

- Cô có 3 ngôi nhà, mỗi ngôi nhà mang 1 số khác nhau là 4, 5, 6

+ Cách chơi: Cô cho trẻ vừa đi vừa hát khi nghe hiệu lệnh của cô về ngôi nhà có số mấy thì các con hãy về ngôi nhà gắn số đó

+ Luật chơi nếu ai tìm về ngôi nhà không đúng với yêu cầu của cô thì sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng

**\* TC: Nhanh tay nhanh mắt**

- Cách chơi: cô chia lớp làm 4 nhóm, nhiệm vụ của mỗi nhóm là tìm những nhóm có số lượng 6 khoanh tròn và gắn thẻ số tương ứng

- Sau thời gian là 1 bản nhạc cô kiểm tra kết quả đội nào khoanh đúng nhiều và nhanh nhất đội đó sẽ dành chiến thắng.

***HĐ3: Bé vui đọc vè***

- Cho trẻ đọc bài “vè các bộ phận trên cơ thể”

- Kết thúc giờ học

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

***Thứ 5 ngày 5 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài: Nhảy nhịp điệu khúc hát đôi bàn tay**

**TC: Ai nhanh hơn HN: Năm ngón tay ngoan**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết nhảy theo nhịp kết hợp với lời bài hát. Trẻ cảm nhận được giai điệu vui tươi phấn khởi của bài hát.

- Rèn kĩ năng nhảy theo nhịp cho trẻ, kĩ năng cảm cảm thụ âm nhạc và kĩ nghe phản ứng với các tín hiệu âm nhạc của cô.

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết lợi ích của đôi bàn tay và cách giữ gìn bảo vệ đôi bàn tay

**II. Chuẩn bị.**

- Nhạc bài hát : Khúc hát đôi bàn tay. Năm ngón tay ngoan.

- Nhạc 1 số bài hát: Đường và chân, cái mũi, đôi mắt xinh, đếm tay,…Vòng cho trẻ chơi trò chơi

**III. Tiến hành.**

***HĐ1: Bé đố vui***

- Cô cho trẻ giải câu đố.

“Cái gì tài giỏi lắm thay

Quét nhà giúp mẹ,viết bài, vẽ tranh? (Đôi bàn tay)

- Đôi bàn tay có tác dụng gì trong cuộc sống của chúng ta? Nếu không có đôi bàn tay điều gì xảy ra?

- Cô dẫn dắt cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc không lời bài hát “Khúc hát đôi bàn tay”- ST: Phạm Tuyên

***HĐ2: Đôi bàn tay dẻo***

+ Đoạn nhạc không lời của bài hát nào? Bài hát do ai sáng tác?

- Cô cho trẻ hát lại bài hát 2 lần. Cô chú ý sửa sai cho trẻ

+ Các con thấy giai điệu bài hát này như thế nào?

+ Theo các con bài hát này kết hợp với vận động gì thì phù hợp ( múa, vận động, nhảy theo nhịp…)

- Cô cho trẻ nhảy tự do theo giai điệu bài hát. Cô thống nhất vận độngnhảy theo nhịp bài hát” Khúc hát đôi bàn tay”.

- Cô nhảy mẫu lần 1: Từ đầu đến hết bài hát.

- Cô nhảy mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác.

+ Câu hát 1: “Hai bàn tay … bông hoa” Lần lượt từng tay đưa ra tạo thành bông hoa., đưa sang trái, phải

+ Câu hát 2 “Biết làm …. Múa ca” múa tương tự câu hát 1

+ Câu hát 3: “Yêu quý …ngịch bẩn” Đưa từng tay lên cao, vẫy 2 tay đan vào nhau

+ Câu hát 4: “Luôn giữ sạch … chính mình” múa tươn tự câu hát 3

+ Câu hát 5: “Bàn tay sạch … ăn cơm” Lần lượt đưa từng tay ra trước sau đó đưa vào ngực, xoa bàn tay vào nhau từ trái sang phải

+ Câu hát 6 “Bàn tay sách…. Càng thấy ngon” múa giống phần 1 câu hát 5, sau đó xao 2 bàn tay vào nhau và làm động tác đang đưa cơm vào miệng.

- Cô cho cả lớp đứng dậy nhảy cùng cô 2-3 lần.

- Thi đua tổ nhóm cá nhân (bằng các hình thức khác nhau). Cô chú ý sửa sai cho trẻ. Cô hỏi trẻ tên vận động

- Cô giáo dục trẻ: Biết yêu quý bảo vệ và giữ gìn các bộ phận trên cơ thể, giữ vệ sinh cá nhân sạch sẽ gọn gàng để có sức khỏe tốt.

***HĐ3: Lời ca tặng bé***

- Cô thới thiệu bài hát: “Năm ngón tay ngoan”- st : Trần Văn Thụ

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1: Kết hợp ánh mặt cử chỉ điệu bộ nét mặt

- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc và động tác minh họa. Cô cho trẻ hưởng ứng và múa hát cùng cô.

- Cô đàm thoại trẻ tên bài hát và tên tác giả.

***HĐ4: Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh hơn***

- Cô giới thiệu tên trò chơi: “Ai nhanh hơn”

- Cách chơi: Cô chuẩn bị 6 cái vòng xếp thành hình vòng tròn, cô và trẻ vừa đi vừa hát theo giai điệu bài hát cô mở, khi cô tắt nhạc chúng mình nhanh chân nhảy vào vòng.Những bạn không nhảy được vào vòng sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng

- Cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô động viên khuyến khích trẻ chơi. Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................  
................................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................  
................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................ ................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 06 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện“Câu chuyện của tay phải, tay trái”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, nhớ các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung và nhớ được trình tự diễn biến câu truyện.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, rèn cho trẻ kĩ năng ghi nhớ có chủ đích và kĩ năng trả lời câu hỏi của cô một cách rõ ràng mạch lạc không ngọng bằng 1 số câu thoại nhắn trong chuyện.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, yêu thích giờ kể chuyện.

**II. Chuẩn bị.**

- Tranh minh họa nội dung chuyện “ Câu chuyện của tay phải, tay trái”

- Rối dẹt truyện “Câu chuyện của tay phải,tay trái”

- Các mảnh ghép để ghép thành bức tranh có nội dung chuyện, 3 bức tranh mẫu có nội dung chuyện

- Nhạc bài hát “Tay thơm tay ngoan”

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Tay thơm tay ngoan**

- Cô cùng trẻ hát bài “Tay thơm tay ngoan”

+ Chúng mình vừa múa hát bài hát gì? Trong bài hát nói đến bộ phận nào của cơ thể?

+ Đôi bàn tay có ích lợi gì đối với sinh hoạt hàng ngày của chúng ta?

- Cô dẫn dắt giới thiệu chuyện “Câu chuyện của tay phải, tay trái”

**HĐ2: Kể chuyện “ Câu chuyện của tay phải, tay trái”**

-Côkể lần 1 kết hợp ánh mắt, nét mắt, cử chỉ, điệu bộ.

- Cô vừa kể các con nghe câu truyện gì?

- Cô giảng nội dung câu truyện: “Câu chuyện kể về tay phải và tay trái, tay phải luôn cho mình là làm tất cả mọi việc, nhưng nếu không có tay trái thì con người không thể đánh răng, mặc quần áo và làm nhiều việc khác một cách nhanh chóng và gọn gàng được. Vì vậy tay phải và tay trái đều quan trọng như nhau.”

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa

- ĐT: + Các con vừa được nghe cô kể câu chuyện gì? Trong chuyện có những nhân vật nào?

+Tay phải và tay trái là những người bạn như thế nào?

+ Tay phải đẫ giúp mẹ việc gì? Tay phải đã mắng tay trái như thế nào?

+ Khi nghe tay phải mắng tay trái đã như thế nào?

+ Khi không có tay trái giúp thì con người đã gặp khó khăn gì ?

+ Bạn giấy đã nói gì với tay phải? Tay phải có nhận lỗi không và nói với tay trái như thế nào?

+ Cuối cùng tay phải đã cảm thấy như thế nào? Nếu không có cả hai tay thì con người sẽ như thế nào?

+ Con nhận ra điều gì kho nghe câu chuyện này?

- Giáo dục trẻ phải biết yêu quý, bảo vệ và giữ gìn các bộ phận của mình, biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ hàng ngày

- Cô kể chuyện lần 3 kết hợp với sa bàn rối dẹt

***HĐ3: Trò chơi ôn luyện***

- Cô giới thiệu trò chơi “Nhanh mắt nhanh tay”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi của trò chơi “Nhanh mắt nhanh tay”

- Cách chơi: Chia trẻ làm 3 đội và yêu cầu 3 đội tìm và sắp xếp các mảnh ghép rời lại với nhau để có một bức tranh có nội dung chuyện hoàn chỉnh

- Luật chơi: Sau 1/2 bản nhạc đội nào gắn được đúng và nhanh nhất đội đó sẽ giành chiến thắng

- Tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần . Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**IV.Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................  
................................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................  
................................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................  
................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................  
................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 7 tháng 10 năm 2023**

**Ôn luyện tạo nhóm đến 6, nhận biết số 6**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ tạo nhóm và đếm đến 6 một cách thuần thục, nhận biết các nhóm có số lượng 6, nhận biết số 6.

- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1;1, kĩ năng xếp và đếm từ trái qua phải.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất gọn và giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 6 mũ, 6 cái ô. Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn. Thẻ số 5, 6

- 3 ngôi nhà có gắn thẻ số 4, 5, 6. 3 bức tranh vẽ các nhóm trang phục của bé

- Mô hình cửa hàng thời trang: 6 chiếc quần, 6 chiếc áo

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Ôn đếm đến 6***

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề đang học.

- Cô dẫn dắt cho trẻ đi thăm quan cửa hàng thời trang. Hỏi trẻ trong cửa hàng có bán những gì? Có bao nhiêu chiếc áo (6 chiếc áo)

- Cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả, 6 chiếc áo tương ứng với thẻ số mấy.

- Ngoài mũ cửa hàng còn có gì nữa? Có bao mấy chiếc quần (6 chiếc quần)

- Vậy 6 chiếc quần tương ứng thẻ số mấy (Cô cho trẻ lên lấy thẻ số cầm tương ứng)

***HĐ2: Tạo nhóm và đếm đến 6. NB nhóm có số lượng là 6. NB số 6.***

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi. Cho trẻ xếp tất cả số mũ trong rổ ra (6 cái mũ). (cho trẻ xếp).cô kiểm tra

- Cho trẻ lấy 5 cái ô xếp tương ứng 1-1 với số mũ. Cho trẻ đếm số ô. Có bao nhiêu cái áo (5 cái ô)

- Cô cho trẻ đếm số mũ. So sánh nhóm mũ và nhóm ô như thế nào với nhau.

+ Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn? Nhiều hơn là mấy, ít hơn là mấy?(vì sao con biết)

+ Muốn cho nhóm mũ bằng nhóm ô thì chúng mình làm như thế nào? (lấy thêm 1 cái ô hoặc bớt đi 1 cái mũ)

+ Nhưng cô muốn cho số ô bằng số mũ vầ bằng 6 thì là như thế nào? (cho trẻ lấy thêm 1 cái ô)

- Trẻ đếm nhóm mũ và nhóm ô (6 cái mũ, 6 cái ô)

- So sánh nhóm mũ và nhóm ô.(đều bằng nhau và = 6). Cô cho trẻ lấy thẻ số 6 tương ứng với số ô

+ Đây là số mấy ? và cho trẻ đọc

- Cô cho trẻ cất dần số ô và nói số lượng sau khi cất. Cô cho trẻ cất hết số mũ (vừa cất vừa đếm )

- Hỏi trẻ bây giờ con còn gì (thẻ số 6). Cô cho trẻ đọc thẻ số 6 cất vào rổ.

**\* TC: Trò chơi tìm về đúng nhà**

- Cô có 3 ngôi nhà, mỗi ngôi nhà mang 1 số khác nhau là 4, 5, 6

+ Cách chơi: Cô cho trẻ vừa đi vừa hát khi nghe hiệu lệnh của cô về ngôi nhà có số mấy thì các con hãy về ngôi nhà gắn số đó

+ Luật chơi nếu ai tìm về ngôi nhà không đúng với yêu cầu của cô thì sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng

**\* TC: Nhanh tay nhanh mắt**

- Cách chơi: cô chia lớp làm 4 nhóm, nhiệm vụ của mỗi nhóm là tìm những nhóm có số lượng 6 khoanh tròn và gắn thẻ số tương ứng

- Sau thời gian là 1 bản nhạc cô kiểm tra kết quả đội nào khoanh đúng nhiều và nhanh nhất đội đó sẽ dành chiến thắng.

***HĐ3: Bé vui đọc vè***

- Cho trẻ đọc bài “vè các bộ phận trên cơ thể”

- Kết thúc giờ học

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN II “ TÔI LÀ AI”**

***Thứ 2 ngày 09 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thể chất**

**Hoạt động học: Ném xa bằng 1 tay. TC: Nhảy lò cò.**

**I. Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động “ Ném xa bằng 1 tay” trẻ biết dùng sức của cánh tay để ném vật đi xa. Biết tập bài tập phát triển chung.

- Rèn cho trẻ kĩ năng định hướng, à phát triển cơ tay, rèn sự mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động. Trẻ phản ứng nhanh với hiệu lệnh của cô.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, tích cực tham gia hoạt động mà không mệt mỏi. Giáo dục trẻ phải chăm tập thể dục thể thao.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- 32 túi cát, vạch chuẩn, 2 ống cờ, cờ đủ cho trẻ hoạt động

- Máy tính có nhạc bài hát : “Tập thể dục buổi sáng”, “ Múa cho mẹ xem”, “Bé khỏe bé ngoan”

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Chương trình “ Bé khỏe bé ngoan”***

- Cô tổ chức cho trẻ tham gia hội thi “Bé khỏe bé ngoan” và có mặt của 2 đội chơi “ Bé khỏe - Bé ngoan”

- Cô giới thiệu hội thi gồm 3 phần:

+ Phần 1: Khởi động

+ Phần 2: Tài năng của bé

+ Phần 3: Chung sức

***HĐ2 : Vui chơi cùng bé***

- Bắt đầu vào hội thi cô mời 2 đội cùng bước vào phần thi thứ nhất: Khởi động (cô cho trẻ đi các kiểu đi: đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót…theo hiệu lệnh của cô trên nền nhạc bài hát “Bé khỏe bé ngoan” về đội hình 4 hàng ngang để tập bài PTC

\* Lần 1:Cho trẻ tập bài tập PTC theo nhịp đếm 2l x 8n

+ ĐT1 Tay: 2 tay đưa sang ngang, gập sau gáy

+ ĐT2 Chân: Đứng đưa từng chân lên vuông góc với thân người.

+ ĐT3 Lưng: Hai tay lên cao nghiêng người sang 2 bên.

+ĐT4 Bụng lườn: Bật tách khép chân.

- Lần 2 cô cho trẻ tập với bài hát “Bé khỏe bé ngoan"

- Động tác nhấn mạnh: ĐT 1 ( 2lx 8n)

- Trò chuyện với trẻ: Tặng mỗi trẻ 1 túi cát.Chúng mình có thể chơi được những trò chơi gì với túi cát này: “Tung , bắt, ném…’

- Cô cho trẻ trải nghiệm với túi cát. Cô dẫn dắt cho trẻ vào phần thi tài năng của bé với thử thách "Ném xa bằng 1 tay".

\****Cô giới thiệu vận động cơ bản: “Ném xa bằng 1 tay”***

- Cô làm mẫu lần 1

- Lần 2 tập + phân tích vận động.

**- TTCB:** Đứng sau vạch chuẩn, cô đứng chân trước chân sau, tay phải cô cầm túi cát. Khi có hiệu lệnh “Ném”, cô đưa túi cát từ trước xuống dưới, ra sau, lên cao rồi ném mạnh túi cát đi xa về phía trước . Ném xong cô nhặt túi cát để vào rổ và đi về cuối hàng đứng.

- Lần lượt cho trẻ lên thực hiện vận động ( cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ thực hiện dưới nhiều hình thức cá nhân, tổ, nhóm, 2 trẻ một lên thi đua nhau tập( cô sửa sai)

- ĐT:Tên VĐCB ?- Cho 1 trẻ lên tập lại

**\* Phần thi chung sức - Trò chơi** : “***Nhảy lò cò”***

- Cô giới thiệu tên TC “Nhảy lò cò”, cô nói cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Cô chia làm 2 đội, vừa nhảy chúng mình vừa đọc “Nhảy lò cò” khi đến đích lấy cờ cắm vào ống cờ và đứng về cuối hang nhừng phần chơi cho bạn tiếp theo

- Luật chơi: Sau 1 bản nhạc đội nào cắm được nhiều cờ đội đó sẽ chiến thắng.

- Cho trẻ chơi 2 lần. Cô nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi

***HĐ4: Hồi tĩnh***

-Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập thả lỏng cơ thể trên nền nhạc “ Múa cho mẹ xem” 1-2 vòng quanh sân tập

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

***Thứ 3 ngày 10 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: PTNT**

**Đề tài “Phân biệt bạn trai, bạn gái”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên tuổi, đặc điểm trên cơ thể của bạn trai, bạn gái. Biết sự giông và khác nhau giữa bạn trai, bạn gái.

- Rèn cho trẻ biết chơi đoàn kết, chia sẻ và nhường nhịn lẫn nhau. Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ khi chơi với bạn phải đoàn kết biết nhường nhịn nhau.

**II. Chuẩn bị**  
- Tranh ảnh về bạn trai,bạn gái

- Máy tính có hình ảnh bạn trai, bạn gái.

- Nhạc bài hát: Em búp bê

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Bé vui hát***

- Cô và trẻ hát “ em búp bê” và trò chuyện về nội dung bài hát   
+ Con vừa hát bài gì? Trong bài hát có ai?  
- Cô dẫn dắt và giới thiệu cho trẻ quan sát hình ảnh về bạn gái  
***HĐ2: Tìm hiểu bạn trai, bạn gái***

- Cho trẻ quan sát và kể những bạn trai, bạn gái trong lớp mình

- Cho trẻ quan sát hình ảnh bạn gái.  
+ Các con nhìn xem cô có bức tranh gì đây ?  
+ Đây là bé trai hay bé gái ? Vì sao con biết đây là bạn gái ?  
+ Bạn gái này có tóc như thế nào ? Còn trang phục của bạn thì sao ?  
+ Bạn mặc quần gì đây ? áo của bạn mầu gì ?  
+ Còn trên cơ thể của bạn có những bộ phận nào? Cô hỏi nhiều trẻ  
- Cô vừa cho các con làm quen với bạn gái rồi bây giờ các con chú ý xem cô có bạn nào nữa đây.  
- Cho trẻ quan sát hình ảnh bạn trai.  
+ Cô có ai đây ? Vì sao con biết đây là bạn trai?  
+ Bạn trai có tóc như thế nào? Quần áo như thế nào ?

- Mời 1 bạn trai và một bạn gái đứng trước lớp, cả lớp quan sát và nhận xét xem có giống với hình ảnh quan sát không?

- Cho 2 bạn đọc thơ, hát 1 bài để nhận xét về giọng nói.  
- Các con cho cô biết điểm giống nhau và khác nhau giữa bạn trai và bạn gái.  
+ Giống nhau: Cả 2 bạn đều có các bộ phận trên khuôn mặt, chân tay giống nhau.   
+ Khác nhau: Bạn trai thì tóc ngắn, giọng nói ồm ồm, bạn gái thì tóc dài, gióng nói trong trẻo hơn.  
 ***Trò chơi bé thích***

**\* Trò chơi 1: Kết bạn**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi

- Cách chơi, luật chơi: Cô cho bạn trai kết với bạn trai, bạn gái kết với bạn gái, cô cho cả lớp đi thành vòng tròn vừa đi vừa hát bài “Đôi mắt xinh” khi có hiệu lệnh của cô, cô nói kết bạn, kết bạn chúng mình hãy tìm thật nhanh cho mình người bạn thân nhất nhưng bạn trai phải kết với bạn trai, bạn gái kết với bạn gái

**\* Trò chơi 2“ Bạn nào trốn mất”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi  
Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn. Tất cả trẻ nhắm mắt lại, 1 trẻ trốn đi. Cô cho trẻ mở mắt ra, gọi 1 trẻ đoán xem bạn nào đã trốn đi. Nếu trẻ đoán đúng thì trẻ đi trốn chạy ra và tất cả vỗ tay hoan hô. Nếu trẻ không đoán được thì có thể nhờ bạn ngồi cạnh trợ giúp

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi

***HĐ3: Bé Vui múa hát cùng bạn***

- Cô và trẻ vui múa hát “Đố bạn biết tên tôi”

- Kết thúc giờ học.   
**IV. Đánh giá trẻ cuối ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ.

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 11 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài: Vẽ áo bạn trai, váy bạn gái (ý thích)**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ khác nhau để vé áo bạn trai, bạn gái với hình dáng và màu sắc khác nhau. Biết sắp xếp bố cục bức tranh một cách hài hòa hợp lí.

- Rèn cho trẻ có kỹ năng vẽ và phối hợp các nét vẽ. Có kĩ năng phối màu hài hòa phù hợp với nội dung bức tranh.

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động cùng cô. Giáo dục trẻ biết giữ gìn quần áo luôn luôn sạch sẽ gọn gàng.

**II. Chuẩn bị**

- 3 bức tranh vẽ mẫu về các loại áo bạn trai, váy bạn gái

- Giấy A4, sáp màu

- Nhạc bài hát: “áo mới”

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Bé đi siêu thị***

- Cô cùng trẻ đi thăm siêu thị cửa hàng quần áo.

- Cho trẻ kể tên các loại quần áo, áo bạn trai, áo bạn gái

- Cô dẫn dắt trẻ về bài học vẽ áo bạn trai, áo bạn gái

***HĐ2: Bé khéo tay.***

- Cô cho trẻ xem 3 bức tranh vẽ 1 số loại áo bạn trai, áo bạn gái

- Cô cho trẻ quan sát tranh và nhận xét từng bức tranh

+ Cô có 3 bức tranh vẽ gì đây?

+ Tranh vẽ áo gì?Áo bạn trai được cô vẽ ntn?

+ Hình dáng của cái áo ntn? Cô vẽ chiếc áo bằng những nét nào?

+ Cái áo được cô tô màu gì?

+ Làm thế nào để con vẽ được áo? Con sẽ sử dụng những màu gì?

**\* Cho trẻ đàm thoại bức tranh vẽ váy bạn gái.**

+ Con thấy bức tranh này có gì khác?

+ Váy của bạn gái như thế nào?

+ Vẽ đường riềm váy thì vẽ như thế nào?

- Cho trẻ mô phỏng vẽ nét cong tạo thành đường viền váy.

- Cô khái quát lại cách vẽ và cách tô màu cho hợp lý

- Cô trao đổi và hỏi ý thích của trẻ

+ Con định vẽ áo bạn nào, áo bạn trai hay áo bạn gái

- Cho trẻ mô phỏng cách vẽ nét thẳng, nét xiên

+ Khi vẽ tranh cần bố cục bức tranh như thế nào?

- Cô nhắc trẻ về bố cục tranh, về cách tô màu

- Cô cho trẻ thực hiện (cô bao quát, động viên khuyến khích và hướng dẫn trẻ vẽ)

***HĐ3: Bé nào vẽ đẹp hơn***

- Cô cho trẻ mang bài của mình lên trưng bày. Cho trẻ quan sát nhận xét bài của mình của bạn

+ Con thích bài nào nhất?vì sao?

+ Con hãy giới thiệu về bài của mình.

- Cô cho 1 -2 trẻ lên giới thiệu bài của mình

- Cô nhận xét chung và tuyên dương trẻ

**IV. Đánh giá trẻ cuối ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ.

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 12 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: PTNN**

**Hoạt động học: Dạy trẻ thuộc bài vè “Các bộ phận trên cơ thể”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ đọc thuộc vè, nhớ tên bài vè ,tên tác giả, hiểu nội dung bài vè. Trẻ đọc to, rõ ràng, mạch lạc.

- Rèn cho trẻ đọc to, rõ ràng, mạch lạc, không bị ngọng.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải biết yêu quí, giữ gìn vệ sinh cơ thể của mình.

**II. Chuẩn bị**

- Máy vi tính có nội dung bài vè

- Nhạc bài hát “Năm ngoan tay ngoan, Head shouders kness & toes”

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Cùng bé ca hát***

- Cô cùng trẻ hát bài "Năm ngón tay ngoan"

- Trò chuyện về bài hát:

+ Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát đó nói về điều gì?

- Cô khái quát về nội dung bài hát, liên hệ giới thiệu bài vè "Các bộ phận trên cơ thể" Tác giả Đỗ Thị Bích Hồng

***HĐ2: Bé cùng đọc vè.***

***-*** Côđọc bài vè lần 1 kết hợp ánh mắt, nét mắt, cử chỉ, điệu bộ.

- Hỏi trẻ: Tên bài vè, tên tác giả?

- Cô đọc lần 2 hình ảnh minh hoạ.

- Giảng nội dung bài vè: “Bài vè nói về các bộ phận trên cơ thể, cái miệng xinh hay nói cười, đôi tay múa dẻo nhịp nhàng, đôi chân chạy nhảy lon ton, đôi mắt giúp bạn nhỏ học bài và để ngửi các mùi hương trên cơ thể là chiếc mũi xinh. Bài vè có có lời đơn giản gần gũi, đọc vè cũng giống đọc đồng dao, các con đọc theo nhịp 2/2”

- Cho trẻ đọc 1 - lần cùng cô (cô sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại nội dung bài vè.

+ Tác giả bài vè nói bộ phận nào trên cơ thể hay cười hay nói?

+ Bộ phận nào của chúng mình để múa dẻo?

+ Đôi bàn chân để làm gì?

+ Đôi mắt giúp chúng ta làm gì?

+ Chiếc mũi giúp chúng mình làm gì?

+ Các con thấy các bộ phận trên cơ thể có ích như thế nào?

+ Chúng ta cần làm gì đề bảo vệ?

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ phải biết yêu quý, giữ gìn vệ sinh cơ thể của mình.

- Cô cho trẻ đọc bài thơ thi đua theo nhiều hình thức khác nhau(tổ,nhóm,cá nhân)

- Cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ.

- Cô giáo đọc bài vè kết hợp với nhạc rap.

- Mời trẻ thể hiện cùng cô.

- Nhận xét, khen ngợi trẻ.

***HĐ3:Trò chơi bé thích***

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Gắn các bộ phận lên khuôn mặt”

- Cô hướng dẫn cách chơi: cô sẽ chia thành 3 đội, mỗi đội có 1 khuôn mặt chưa gắn các bộ phận, Thời gian là đọc bài vè 1 lần, các đội phải gắn hoàn thiện các bộ phận đầy đủ trên khuôn mặt.

- Luật chơi: Nếu đội nào gắn sai hoặc chưa hoàn thiện thì đội đó thua cuộc

- Cho trẻ chơi 2 lần. Nhận xét trẻ chơi.

- Cô bao quát,động viên khuyến khích trẻ

**IV. Đánh giá trẻ trẻ cuối ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ.

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 13 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTNT**

**Hoạt động học: So sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết thêm, bớt, so sánh, và tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6, nhận biết được số 6.

- Rèn kỹ năng đếm từ 1 đến 6 cho trẻ, kĩ năng xếp và đếm từ trái qua phải và thêm vào, bớt đi và so sánh 2 nhóm đối tượng.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất gọn và giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 6 mũ, 6 cái ô. Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn. Thẻ số 5, 6

- 3 ngôi nhà có gắn thẻ số 4, 5, 6. 4 bức tranh vẽ các nhóm trang phục của bé

- Mô hình cửa hàng thời trang: 5 chiếc quần, 5 chiếc áo

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Cùng bé đếm giỏi nào?***

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề đang học.

- Cô dẫn dắt cho trẻ đi thăm quan cửa hàng thời trang. Hỏi trẻ trong cửa hàng có bán những gì?

+ Có bao nhiêu chiếc áo (5 chiếc áo)

+ Nếu cô mua thêm 1 chiếc áo thì sẽ có mấy chiếc áo?

- Cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả, 6 chiếc áo tương ứng với thẻ số mấy.

- Ngoài mũ cửa hàng còn có gì nữa? Có bao mấy chiếc quần (5 chiếc quần). Làm thế nào để số quần bằng số áo?

+ Vậy 6 chiếc quần tương ứng thẻ số mấy (Cô cho trẻ lên lấy thẻ số 5 tương ứng với số chiếc quần)

***HĐ2: Thêm bớt, so sánh tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6.***

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi. Cho trẻ xếp tất cả số mũ trong rổ ra cô kiểm tra.

- Cho trẻ lấy 6 cái ô xếp tương ứng 1-1 với số mũ. Cho trẻ đếm số ô. Có bao nhiêu cái ô

- Cô cho trẻ lấy thẻ số 6 tương ứng với số mũ và ô.

- Cô cho trẻ So sánh nhóm mũ và nhóm ô như thế nào với nhau.

+ Nếu cô bớt đi 1 chiếc mũ thì còn mấy cái mũ?

- Cả lớp đếm và báo kết quả. Cô cho trẻ lấy thẻ số 6 tương ứng với số ô

- Muốn cho nhóm ô bằng nhóm mũ thì chúng mình làm như thế nào? (lấy thêm 1 cái ô hoặc bớt đi 1 cái mũ)

- Cho trẻ bớt đi 1 cái ô và kiểm tra kết quả.

+ Lần thứ 2 cô bớt đi 2 cái mũ thì số mũ còn lại là bao nhiêu?

- So sánh nhóm mũ và nhóm ô. Nhóm nào nhiều hơn/ ít hơn là mấy ?

- Cô cho trẻ lấy thẻ số 4 tương ứng với số mũ. Làm thế nào để số ô lại bằng số mũ?

- Tương tự như vậy, lần lượt cho trẻ bớt dần số mũ (bớt 3,4, 5 cái mũ)

- So sánh số mũ và ô sau mỗi lần bớt.

- Hỏi trẻ bây giờ con còn gì (thẻ số 6). Cô cho trẻ đọc thẻ số 6 cất vào rổ.

***HĐ3: Trò chơi bé thích***

**\* TC: Trò chơi “Mắt ai tinh hơn”**

- Cô sử dụng trò chơi trên máy tính: Bi đi học, mẹ Bi mua cho rất nhiều chiếc balo, trẻ cùng đếm xem có bào nhiêu chiếc balo (5) Mẹ Bi mua thêm cho Bi một chiếc balo nữa Bi sẽ có mấy chiếc balo?

Trẻ chọn đáp án đúng bằng cách nhấn chuột vào một trong ba đáp án trên màn hình.

**\* TC: Nhanh tay nhanh mắt**

- Cách chơi: Cô xếp rất nhiều những chiếc áo trên bàn, trẻ đếm số áo. Trẻ nhắm mắt lại xem cô đã cất đi bao nhiêu chiếc áo.

- Làm thế nào để cho đủ số áo ban đầu? Kiểm tra kết quả, nhận xét trẻ chơi.

- Mời trẻ hát “Đố bạn biết tên tôi” và kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ.

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 7 ngày 14 tháng 10 năm 2023***

**Ôn luyện: Phân biệt bạn trai, bạn gái.**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên tuổi, đặc điểm trên cơ thể của bạn trai, bạn gái. Biết sự giông và khác nhau giữa bạn trai, bạn gái

- Rèn cho trẻ biết chơi đoàn kết, chia sẻ và nhường nhịn lẫn nhau. Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ khi chơi với bạn phải đoàn kết biết nhường nhịn nhau’

**II. Chuẩn bị**  
- Lô tô bạn trai,bạn gái.

- Máy tính có hình ảnh bạn trai, bạn gái.

- Nhạc bài hát: Em búp bê

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Bé vui hát***

- Cô và trẻ chơi trò chơi “Bạn là ai”

+ Con thấy chơi trò chơi có vui không?

- Cô dẫn dắt và giới thiệu bài học

***HĐ2: Tìm hiểu bạn trai, bạn gái***

- Cho trẻ quan sát và kể những bạn trai, bạn gái trong lớp mình

- Cho trẻ quan sát 1 bạn gái.  
+ Đây là bạn nào?

+ Con có thể giới thiệu về mình?

- Cho trẻ nhận xét về bạn trên lớp.

+ Đây là bạn nào? Bạn trai hay gái? Vì sao con biết đây là bạn gái?  
+ Bạn gái này có tóc như thế nào ? Còn trang phục của bạn thì sao?  
+ Bạn mặc quần gì đây ? áo của bạn mầu gì ?  
+ Còn trên cơ thể của bạn có những bộ phận nào? Cô hỏi nhiều trẻ  
- Cô vừa cho các con làm quen với bạn gái rồi bây giờ các con chú ý xem cô có bạn nào nữa đây.  
- Cho trẻ quan sát 1 bạn trai. Và cho bạn ấy tự giới thiệu vê mình.  
+ Cô có ai đây ? Vì sao con biết đây là bạn trai?  
+ Bạn trai có tóc như thế nào? Quần áo như thế nào ?

- Cho 2 bạn đọc thơ, hát 1 bài để nhận xét về giọng nói.  
- Các con cho cô biết điểm giống nhau và khác nhau giữa bạn trai và bạn gái.  
+ Giống nhau: Cả 2 bạn đều có các bộ phận trên khuôn mặt, chân tay giống nhau.   
+ Khác nhau: Bạn trai thì tóc ngắn, giọng nói ồm ồm, bạn gái thì tóc dài, gióng nói trong trẻo hơn.  
 ***Trò chơi bé thích***

**\* Trò chơi 1: Tìm bạn trai, bạn gái**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi

- Cách chơi, luật chơi: Cô có rất nhiều lô tô bạn trai, bạn gái. Chia 2 đội, một đội tìm bạn trai, 1 đội tìm bạn gái. Sau thời gian 1 bản nhạc, đội nào tìm đúng và nhiều hơn sẽ chiến thắng.

- Lần 2 chơi cho 2 đội đổi bên.

**\* Trò chơi 2“ Bạn nào trốn mất”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi  
Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn. Tất cả trẻ nhắm mắt lại, 1 trẻ trốn đi. Cô cho trẻ mở mắt ra, gọi 1 trẻ đoán xem bạn nào đã trốn đi. Nếu trẻ đoán đúng thì trẻ đi trốn chạy ra và tất cả vỗ tay hoan hô. Nếu trẻ không đoán được thì có thể nhờ bạn ngồi cạnh trợ giúp

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi

***HĐ3: Bé Vui múa hát cùng bạn***

- Cô và trẻ vui múa hát “Đố bạn biết tên tôi”

- Kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ.

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH III. DINH DƯỠNG DÀNH CHO BÉ**

**Thực hiện từ 16/10 đến 21/10/2023**

***Thứ 2 ngày 16 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Mỗi người một việc”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết được tên truyện, tên các nhân vật trong chuyện, trẻ hiểu nội dung của câu truyện, biết được trình tự diễn biến câu truyện. Trẻ biết ích lợi các bộ phận trên cơ thể.

- Rèn kĩ năng trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, mạch lạc, đủ câu, đủ ý. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ qua các câu hỏi.

- Hứng thú nghe cô kể chuyện, tích cực tham gia hoạt động cùng cô. Giáo dục trẻ biết đoàn kết với bạn bè, giữ gìn vệ sinh cơ thể.

**II. Chuẩn bị**

- Sa bàn rối rẹt 3D, sân khấu kịch nội dung truyện

- Máy tính, câu hỏi đàm thoại, nhạc bài hát “ Bàn tay xíu xíu”

- Mũ, trang phục kịch rối nội dung câu chuyện.

**III. Tổ chức họat động.**

***HĐ1:******Chỉ nhanh nói đúng.***

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Chỉ nhanh nói đúng.

Cách chơi: khi cô nói tên các bộ phận nào thì trẻ phải chỉ nhanh và nhắc lại tên bộ phận đó như: mắt, mũi, tai ,miệng...

- Trẻ chơi 2 -3 lần. Trò chuyện với trẻ:

+ Chúng mình vừa chơi trò chơi về những bộ phận nào trên cơ thể? Những bộ phận đó có vai trò gì với cơ thể của chúng ta?

=> Giới thiệu câu chuyện “Mỗi người một việc”

**HĐ2: Kể chuyện bé nghe “Mỗi người một việc”**

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.

+ Cô vừa kể câu chuyện gì?

- Cô giảng nội dung truyện: “Trong một gia đình có anh chị em sống với nhau vui vẻ, đầm ấm. Nhưng rồi một hôm họ cãi nhau xem ai làm việc nhiều nhất.Và tất cả cùng kêu lên: Mồm không làm gì cả, suốt ngày chỉ ăn và uống ! Mồm nghe vậy buồn lắm nó quyết định không ăn, uống gì nữa và bỏ đi nằm, im lặng. Lúc ấy mọi người mới biết mồm không ăn, mệt lả, đang nằm ngủ, im lặng. Chúng chợt nhớ đến cuộc cãi vã hôm trước, tất cả cùng nhau đi gọi mồm dậy và mang thức ăn đến. Bọn mình xin lỗi cậu. Sau khi mồm ăn uống, tất cả cảm thấy khỏe hẳn lên, tất cả viu vẻ, cười đùa. Từ đó chúng sống với nhau thân ái và hòa thuận và ai ai cũng vui vẻ làm việc”

- Cô kể lần 2 kết hợp với sa bàn rối rẹt

**\**Đàm thoại và trích dẫn***

+ Câu chuyện cô vừa kể có tên là gì?

+ Trong chuyện có những nhân vật nào?

+ Mọi người đã cái nhau về điều gì?

+ Tai đã nói gì?  Cô cho trẻ nhắc lại lời thoại

+ Còn mắt thì sao? Còn tay và chân?

+ Và tất cả đều đồng thanh nói ra sao?

+ Nghe mọi người nói vậy thì mồm ntn?

+ Mồm không ăn thì chuyện gì đã xảy ra?

“*Hết một ngày, cả nhà ai cũng mệt và buồn, chẳng ai muốn làm việc nữa. Mắt đã nói gì?”*

+ Tai cũng nói điều gì?

+ Chân uể oải kêu như thế nào?

+ Vì sao Mắt, Tai, chân, tay đều cảm thấy mệt mỏi?

+ Đúng rồi tất cả cảm thấy mệt mỏi và họ đã hiểu ra điều gì?

- Giáo dục trẻ “Tất cả các bộ phận đều rất quan trọng đối với chúng ta vì vậy các con phải biết giữ gìn,vệ sinh sạch sẽ phải tắm và làm vệ sinh đúng cách và ăn uống tất cả các loại thực phẩm. Và qua câu chuyện cũng nhắc nhở chúng mình phải biết đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau.

- Cô và trẻ chơi trò chơi: “Bắt chước” để đi đến chỗ kịch rối.

- Cô kể chuyện lần 3 với kịch rối

- Các con vừa xem kịch rối gì? “ Cô khẳng định lại và chuyển hoạt động cho trẻ”

***\* Đóng kịch cùng bé.***

- Cô cho trẻ đi lấy mũ, trang phục đóng kịch rối và chia thành các đội nhân vật. Cô sẽ là người dẫn chuyện, dẫn chuyện đến đâu thì nhân vật sẽ đóng vai đến đó.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

***HĐ3:******Cùng bé hát vui***

- Cô và trẻ múa hát bài “Bàn tay xíu xíu”

- Kết thúc giờ học

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1 Tình trạng sức khỏe của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………….…………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 3 ngày 17 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức**

**Hoạt động học: Tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 6**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết gộp, tách nhóm có đối tượng 6 để thành 2 nhóm khác nhau . Trẻ biết so sánh và nói kết quả sau khi tách, gộp.

- Rèn cho trẻ có kỹ năng đếm. Rèn kỹ năng tách và gộp nhóm có 6 đối tượng thành 2 phần theo nhiều cách khác nhau.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ chú ý trong giờ học.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 6 cái quần, 6 cái áo.

- Băng giấy, thẻ số 1- 6. Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn

- 2 bức tranh có gắn các trang phục của bé. 1 số mô hình đồ dùng cho trẻ chơi trò chơi :

**III. Cách tiến hành**

***HĐ1: Ôn so sánh thêm bớt trong phạm vi 6***

- Cô cùng trẻ đi thăm quan cửa hàng thời trang

- Hỏi trẻ trong cửa hàng có những đồ dùng gì? C/m đếm xem có bao nhiêu chiếc ô (5 chiếc ô). Để có 6 chiếc ô c/m làm thế nào?

+ Vậy 5 thêm 1 là mấy? Cho trẻ chọn thẻ số tương ứng với số ô

+ Cửa hàng còn bán gì nữa? Có bao nhiêu chiếc mũ? (6 mũ).Cửa hàng bán đi 2 chiếc mũ còn mấy? Vậy 6 bớt 2 còn mấy?

+ C/m đếm xem cửa hàng có bao nhiêu đôi dép (4 đôi dép). Muốn có 6 đôi dép thì làm tnao? (Thêm 2 đôi dép).Vậy 4 thêm 2 là mấy? (Mỗi lần so sánh thêm bớt cho trẻ chọn thẻ số tương ứng gắn vào)

***HĐ2: Chia nhóm có số lượng 6 thành 2 phần***

- Cô tặng mỗi bạn 6 chiếc áo, cô cho trẻ lên lấy 6 chiếc áo . Cô vừa tặng c/m món quà gì?

- Chúng mình hãy xếp tất cả số áo vừa được tặng theo chiều từ trái qua phải?

- Cô cho trẻ đếm số áo vừa xếp. (Cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả)

**\* Chia theo ý thích**.

- Các con hãy chia 6 cái áo ra làm 2 phần theo ý thích (Cô cho trẻ chia 3 lần)

- Cô kiểm tra sau mỗi lần chia.

- Cô hỏi trẻ cách chia. Con chia một phần là mấy và một phần là mấy. Bạn nào có cách chia giống bạn, bạn nào có cách chia khác ?

- Có mấy cách chia cái áo thành 2 phần khác nhau. Tất cả các cách chia trên khi gộp lại đều bằng mấy?

🡪 Cô khái quát lại có 3 cách chia: Từ một nhóm có 6 đối tượng ta có thể chia thành 2 phần theo 3 cách chia khác nhau 1- 5, 2- 4, 3- 3 hoặc ngược lại 5 -1, 4 – 2, 3-3 và tất cả các cách đó đều cho ta cùng một kết quả là 6.

**\* Chia theo yêu cầu**.

- Cho trẻ chia 6 chiếc áo thành 2 nhóm khác nhau theo yêu cầu của cô.

- Cô tặng c/m 6 chiếc quần, cô yêu cầu trẻ lên lấy

- Kiểm tra kết quả sau mỗi lần chia

***HĐ3: Trò chơi bé thích:***

**\* TC1: Nhanh tay nhanh mắt**. Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, mỗi đội có 1 bức tranh, trong bức tranh cô đã phân nhóm các đồ dùng đồ dùng, trang phục vào 1 nhóm có số lượng là 6, nhiệm vụ của mỗi đội là chia nhóm đối tượng thành 2 phần bằng cách khoanh tròn nhóm đối tượng chia và đặt thẻ số tương ứng

- Luật chơi: Sau thời gian 1 bản nhạc cô kiểm tra kết quả, đội nào khoanh đúng và nhanh nhất đội đó sẽ giành chiến thắng

**\*TC2: Ai nhanh hơn**

-Cô giới thiệu tên trò chơi và nêu cách chơi

- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng đồ chơi cô chuẩn bị mà trẻ thích, khi có yêu cầu thì trẻ sẽ tìm bạn có đồ dùng đồ chơi giống mình tạo thành 1 nhóm có số lượng là 6, sau đó cô yêu cầu chia nhóm làm 2 phần thì trẻ chia nhóm mình ra làm 2 nhóm nhỏ và nói số lượng mỗi nhóm sau khi chia

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần (cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ chơi)

- Cô kiểm tra kết quả, nhận xét tuyên dương trẻ

- Cô cho trẻ cất dần số áo, nói kết quả sau mỗi lần cất.

**IV/Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

..................................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 18 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển thẩm mĩ**

**Dạy kỹ năng ca hát: Bé ngoan ăn uống – ST Hoài An**

**TCAN: Đoán tên bạn hát Hát nghe: Chiếc bụng đói**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, cảm nhận được giai điệu vui tươi, rộn ràng của bài hát.Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thể hiện được tình cảm của mình qua bài hát

- Rèn kỹ năng ca hát cho trẻ, kỹ năng biểu diễn mạnh dạn tự tin. Hát rõ lời, đúng nhịp.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động và hưởng ứng nghe hát.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: “Bé ngoan ăn uống” , “Chiếc bụng đói”

- Ghế ngồi, quần áo trẻ gọn gàng; Hoa nơ tay cho trẻ, mũ chóp kín.

- Tranh hình ảnh trẻ ăn cơm, ăn rau,uống nước trên máy tính.

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Trò chuyện cùng bé.**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về các em bé đang ăn cơm, ăn bánh ,uống sữa và trò chuyện:

+ Các bạn trong hình trên đang làm gì?

+ Các bạn ngồi ăn như thế nào?

- Cô liên hệ giới thiệu bài hát “ Bé ngoan ăn uống”

**HĐ2: Bé hát thật hay.**

- Cô giới thiệu tên bài hát “Bé ngoan ăn uống” của tác giả Hoài An

+ Lần 1 hát đúng giai điệu bài hát, hát rõ lời kết hợp ánh mắt, nét mặt , cử chỉ điệu bộ

- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát khuyên các bạn phải giữ gìn vệ sinh khi ăn uống khi ăn, ăn ừ tốn, ko được làm rơi và khi uống thì không làm ướt áo.

+ Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả

+ Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc.

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát nhiều lần (Cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ hát kết hợp với đệm đàn 2 lần (cô sửa sai)

- Cho trẻ thi đua tổ nhóm, cá nhân bằng nhiều hình thức khác nhau(sửa sai cho trẻ)

- Cô bắt nhịp cho cả lơp hát lại 1 lần

+ Đàm thoại: Cô vừa dạy chúng mình bài hát gì? Nhạc và lời của ai?

**HĐ3: Trò chơi âm nhạc**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Đoán tên bạn hát

- Cách chơi: Cô mời 1 bạn lên ngồi đội mũ chóp kín sau đó mời 1 bạn bên dưới hát 1 bài hát bất kì khi hát xong ngồi xuống. Nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp kín là đoán tên bạn nào vừa hát. Nếu đoán đúng sẽ được nhận 1 phần quà nếu đoán sai sẽ phải nhảy lò cò một vòng quanh lớp hoặc hát 1 bài hát

- Cho trẻ chơi 2-3 lần . Nhận xét trẻ chơi

**HĐ4: Qùa tặng âm nhạc**

- Cô giới thiệu bài hát: “Chiếc bụng đói” của tác giả**:** “ Tiên Cooki”

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần

- Lần 1 kết hợp với ánh mắt nét mặt, cử chỉ cho trẻ nghe

- Lần 2 kết hợp múa minh họa cho trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô

**IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:**

1.Tình trạng sức khoẻ .................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc: .................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................3. Kiến thức, kĩ năng

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 19 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội**

**Hoạt động học: Bé làm nước ép hoa quả**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên một số loại quả, biết cách làm món nước ép hoa quả và biết lợi ích của nước ép hoa quả đối với sức khỏe con người

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, kĩ năng làm việc theo nhóm.

- Hứng thú tham gia hoạt động , Gd trẻ yêu thích công việc chuẩn bị đồ ăn, đồ uống cho mình thích ăn các món làm từ hoa quả

**II. Chuẩn bị**:

- Video quy trình làm nước ép hoa quả

- Hoa quả cắt lát (dưa hấu, dứa, táo, thanh long) máy ép, cốc, thìa, đĩa đựng hoa quả, đường, sữa ông thọ…

- Bàn để hoa quả, vi deo làm nước ép trái cây

- Bàn, khăn lau tay, thìa, cốc, dao, thớt.

**III. Tiến hành**

***HĐ1: Các loại trái cây bé biết***

- Cô và trẻ cùng đọc bài “Vè trái cây”.

+ Trong bài vè nhắc đến những loại hoa quả nào? Ngoài ra c/m còn biết những loại quả nào nữa không?

+ Theo con hoa quả có tốt cho sức khỏe của chúng ta không? Vì sao?

- Hoa quả rất tốt cho sức khỏe của chúng mình. Vì vậy, chúng mình nhớ hãy ăn thật nhiều hoa quả để cho chúng mình luôn xinh đẹp và khỏe mạnh nhé.

- Giới thiệu tiết học thực hành “làm nước ép trái cây”

***HĐ2: Trẻ thực hành kỹ năng làm nước ép trái cây***

- Cô cho trẻ xem một đoạn video làm nước ép hoa quả

- Cô và trẻ cùng đàm thoại theo nội dung video

- Cô hướng dẫn trẻ cách làm nước ép trái cây

- Chuẩn bị các loại hoa quả và rửa sạch (dưa hấu, dứa, táo , thanh long…) Gọt bỏ vỏ và cắt miếng nhỏ. Dùng thìa múc các loại trái cây (tùy theo ý thích) cho vào máy ép sau đó bật công tắc

- Rót ra cốc có thể cho thêm đường hoặc sữa và thưởng thức( nếu muốn uống lạnh có thể cho thêm đá)

- Cô nhắc lại quy trình: Đầu tiên cô lấy loại trái cây mà cô thích dùng dao gọt vỏ và cắt thành từng miếng để vào đĩa. Cô dùng thìa múc từng miếng cho vào máy ép và bật công tắc, sau đó rót ra cốc có thể cho thêm đường hoặc sữa ông thọ dùng thìa khuấy nhẹ.

Như vậy là cô đã làm xong một cốc nước ép hoa quả rồi.

- Gd trẻ : các con còn nhỏ không được tự ý dùng dao, dùng máy ép khi chưa có sự cho phép của người lớn, c/m chỉ chỉ được dùng khi bố mẹ hoặc cô giáo hướng dẫn c/m nhớ chưa. Nếu c/m tự ý dùng dao, hoặc máy ép sẽ gây nguy hiểm cho c/m như bị đứt tay, điện giật rất là nguy hiểm đấy.

- Cô cho trẻ về nhóm thực hiện.

- Cô bao quát các nhóm, giúp đỡ trẻ, hướng dẫn thêm các thao tác thái hoa quả cho vào máy ép.

- Sau khi trẻ làm xong, cô cho các trẻ trưng bày và nhận xét sản phẩm của mình cho trẻ nếm thử sản phẩm của mình và của các bạn

+ Con thấy cốc nước ép hoa quả này như thế nào? Nếu nhạt quá thì con sẽ làm gì cho cốc nước được ngon hơn( Cho thêm 1 ít đường hoặc sữa ông thọ)

+ Nếu con cho quá nhiều đường hoặc sữa làm cho cốc nước ép của mình bị ngọt quá con sẽ làm ntn?( Cho thêm nước)

- GD trẻ: Nước ép hoa quả bổ sung nhiều vitamin giúp thanh lọc cơ thể, da dẻ hồng hào mịn màng. Vì vậy chúng mình nhớ hãy uống thật nhiều nước ép hoa quả để cho chúng mình luôn xinh đẹp và khỏe mạnh nhé.

***HĐ3. Trò chơi củng cố***

- Cô chia trẻ làm 3 đội, nhiệm vụ của mỗi đội là lần lượt từng bạn lên chọn từng bước làm nước ép gắn đúng với số thứ tự theo quy trình

- Sau thời gian ½ bản nhạc đội nào gắn đúng và nhanh nhất đội đó dành chiến thắng

- Cô kiểm tra kết quả, nhận xét tuyên dương trẻ

**IV.Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 20 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Đề tài: Bật liên tục vào vòng TC: Kéo co**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ nhớ tên vận động “Bật liên tục qua vào vòng” biết cách thực hiện vận động bật liên tục vào các vòng mà không chạm vào vòng.

- Trẻ có kỹ năng bật nhanh, liên tục. Phát triển cơ chân cho trẻ.

- Trẻ có ý thức, hào hứng tham gia hoạt động. Có tinh thần đoàn kết với các bạn trong lớp, trong nhóm để hoàn thành tốt phần thực hiện của mình, của nhóm.

**II. Chuẩn bị**

- 2 quả bóng to để trẻ thực hiện vận động.

- Mũ cà rốt, bắp cải cho trẻ.

- Nhạc bài hát “Bé ngoan ăn uống”, “Khúc hát đôi bàn tay”

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Hội thi “Bé với rau sạch”**

- Cô giới thiệu hội thi và đội chơi “Chào mừng các bé đã đến với hội thi “Bé khỏe tài năng” của chúng ta ngày hôm nay với sự góp mặt của 2 đội chơi “Tay xinh” và “Chân đẹp”

- Đội Tay xinh” và “Chân đẹp” giới thiệu về đối mình

- Sau đây tôi xin giới thiệu về các phần thi của hội thi như sau. Hội thi gồm 3 phần chơi:

P1: Vui chơi cùng bé

P2: Chung sức đua tài

P3: Bé vui khỏe

**HĐ2: Bé tham gia hội thi**

- Cô mời trẻ tham gia **phần chơi đầu tiên “Vui chơi cùng bé”**

- Cô tặng mỗi trẻ một chiếc vòng. Ở phần này chúng ta sẽ được chơi với những chiếc vòng. Cho trẻ thực hiện các kiểu đi: đi thường, đi khom lưng, đi bẵng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi nhanh, đi chậm, …. Trên nền nhạc bài hát “Khúc hát đôi bàn tay”

- **Cô giới thiệu phần chơi thứ 2: “Chung sức đua tài”**

- Trước khi đến với phần chơi này cô mời 2 đội chơi, chúng ta cùng tập một số động tác để cơ thể khỏe mạnh, dẻo dai hơn nhé.

+ ĐT Tay: Cầm vòng đưa ra trước, lên cao.

+ ĐT Chân: Kiễng chân, tay cầm vòng ra trước, lên cao

+ ĐT Bụng: Cầm vòng lên cao nghiêng người hai bên

+ ĐT Bật: Bật tách khép chân lên trước, ra sau.

- Trẻ tập bài tập PTC lần 1 kết hợp nhị đếm

- Trẻ tập kết hợp bài hát “Bé ngoan ăn uống”

- ĐTNM: Chân”

**\* VĐCB:**

+ Với những chiếc vòng này chúng ta có thể làm những gì?

- Cho trẻ thực hiện ý tưởng với chiếc vòng.

- Cô giới thiệu vận động “Bật liên tục vào vòng”

+ Bật liên tục vào vòng là như thế nào? Bạn nào giỏi có thể thực hiện giúp cô?

- Nhận xét trẻ thực hiện.

- Cô thực hiện vận động lần 1, không phân tích kỹ thuật.

- Cô thực hiện vận động lần 2 kết hợp phân tích kỹ thuật vận động: TTCB: Đứng sau vạch đích, hai tay chống hông mắt nhìn thẳng: Khi có hiệu lệnh “bật”, các con khuỵu gối, lưng thẳng, dùng sức mạnh của toàn thân bật liên tục vào từng vòng, tiếp đất bằng 2 mũi bàn chân sao cho chân không dẫm vào cạnh vòng, cứ như vậy cô bật liên tục vào từng vòng cho đến hết. Bật xong cô đi về cuối hàng đứng.

- Mời trẻ nhận xét và cô nhận xét.

- Mời 2 đội lần lượt thực hiện vận động.

- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ (nếu có) và cho trẻ đó thực hiện lại.

**\* Lần 2 thi đua vận động**

- Cô giới thiệu ở lượt thi thứ 2, các thành viên của 2 đội sẽ thi đua nhau bật liên tục vào vòng. Khi thực hiện bật liên tục vào vòng cả đội hãy lên trồng thật nhiều rau vào luống của mình. Thời gian là 1 bản nhạc đội nào thực hiện vận động và trồng được nhiều rau hơn sẽ thắng cuộc.

- Hỏi lại trẻ tên vận động.

**\* Trò chơi “Bé vui khỏe”**

- Cô giới thiệu trò chơi: “ Chuyền vòng qua tay bạn”

- Cô hướng dẫn cách chơi: Hai đội đứng thành 4 hàng ngang, bạn đầu hàng nhạt 1 chiếc vòng đưa vào cánh tay của mình sau đó chuyền sang cánh tay bạn bên cạnh, bạn bên canh tiếp tục thực hiện cho đến bạn cuối hàng.

- Luật chơi, chỉ được sử dụng 1 cánh tay để lấy vòng và chuyền vòng, nếu sử dụng tay còn lại sẽ phạm luật và chơi lại từ đầu

- Nhận xét kết quả chơi của 2 đội.

- Công bố kết thúc hội thi

**Hoạt động 3: Cùng dạo chơi.**

- Cô và trẻ cùng nhau đi dạo chơi quanh lớp học

- Trẻ thư giãn tay, chân.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 21 tháng 10 năm 2023**

**Ôn luyện: bài hát “Bé ngoan ăn uống”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thể hiện được tình cảm của mình qua bài hát

- Rèn kỹ năng ca hát rõ lời, đúng nhịp cho trẻ, kỹ năng biểu diễn mạnh dạn tự tin.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: “Bé ngoan ăn uống” , “Chiếc bụng đói”

- Ghế ngồi, quần áo trẻ gọn gàng; Hoa nơ tay cho trẻ, mũ chóp kín.

- Tranh hình ảnh trẻ ăn cơm, ăn rau,uống nước trên máy tính.

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Trò chuyện cùng bé.**

- Cô cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài hát “Bé ngoan ăn uống”

- Đàm thoại về bài hát

- Mời cả lớp hát lại bài hát .

**HĐ2: Bé hát thật hay.**

- Lần 1 hát đúng giai điệu bài hát, hát rõ lời kết hợp ánh mắt, nét mặt , cử chỉ điệu bộ

+ Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả

+ Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc.

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát nhiều lần (Cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ hát kết hợp với đệm đàn 2 lần (cô sửa sai)

- Cho trẻ thi đua tổ nhóm, cá nhân bằng nhiều hình thức khác nhau(sửa sai cho trẻ)

- Cô bắt nhịp cho cả lơp hát lại 1 lần

+ Đàm thoại: Cô vừa dạy chúng mình bài hát gì? Nhạc và lời của ai?

**HĐ3: Trò chơi âm nhạc**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Nhảy theo điệu nhạc: Cô có 1 đoạn nhạc trẻ đã được làm quen từ trước, cô hướng dẫn trẻ đến đoạn nhạc nào thực hiện động tác nào thì trẻ sẽ làm theo cô.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần . Nhận xét trẻ chơi

**HĐ4: Qùa tặng âm nhạc**

- Cô giới thiệu bài hát: “Chiếc bụng đói” của tác giả**:** “ Tiên Cooki”

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần

- Lần 1 kết hợp với ánh mắt nét mặt, cử chỉ cho trẻ nghe

- Lần 2 kết hợp múa minh họa cho trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô

**IV.Đánh giá trẻ hàng ngày**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

..................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN IV “ SỞ THÍCH CỦA BÉ”**

***Thứ 2 ngày 23 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: PTNN**

**Đề tài: Dạy trẻ học thuộc bài thơ “ăn quả”**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ. Trẻ cảm nhận được nhịp điệu của bài thơ. Biết tác dụng của các loại quả.

- Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm, thể hiện được nhịp điệu của bài thơ, diễn tả cảm xúc qua nét mặt cử chỉ điệu bộ.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, kỹ năng ghi nhớ có chủ định. Trẻ hứng thú, tích cực tham gia tiết học.

**II. Chuẩn bị**

- Giáo án điện tử, hình ảnh minh họa nội dung bài thơ

- Mũ ba loại quả cho trẻ (quả na, quả xoài, quả táo)

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Cùng chơi với bé.**

- Chào mừng các bé đến với chương trình: “Bé yêu thơ”  Chương trình giao lưu ngày hôm nay chúng ta sẽ trải qua 3 phần

Phần 1: Nghe và hiểu nội dung bài thơ

Phần 2: Bé thể hiện tài năng của mình

Phần 3: Ai nhanh hơn

Trước khi bắt đầu vào phần nghe hiểu nội dung bài thơ cô và trẻ cùng hát bài “Quả”

**HĐ2: Bé yêu thơ**

**-**Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm, thể hiện điệu bộ nét mặt.

+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?

**-**Cô đọc lần 2 diễn cảm kết hợp hình ảnh minh họa nội dung trên màn hình

- Cô giới thiệu nội dung bài thơ và đàm thoại cùng trẻ: “Bài thơ nói đến việc chúng ta phải ăn nhiều quả sẽ cung cấp nhiều vitamin, khoáng chất, giúp cơ thể khỏe mạnh”

- Đàm thoại nội dung bài thơ, đọc trích dẫn.

+ Tác giả trong bài thơ khẳng định ăn nhiều quả có tác dụng gì?

+ Câu thơ nào thể hiện điều đó?

+ Ăn quả gì để cơ thể rắn chắc?

+ Khi ăn quả mận thì thế nào?

+ Bé ăn quả đào giúp bé điều gì? (Quả đào giúp chúng mình sạch răng sạch lưỡi).

+ Qưởi có nhiều chất gì?

+ Các con có biết sinh tố C là gì không?

Sinh tố C có nghĩa là vitamin C đấy các con ạ. Các con nhớ ăn nhiều các loại quả chứa nhiều vitamin C để tăng cường sức đề kháng cho cơ thể nhé!

+ Khi ăn quả lê thì chúng mình cảm thấy thế nào?

+ Và cuối cùng tác giả đã khuyên chúng mình ăn nhiều quả để làm gì? Câu thơ nào nói lên điều ấy?

- Giáo dục trẻ “Ăn nhiều quả giúp cơ thể khỏe mạnh, khi khỏe mạnh chúng mình sẽ học giỏi.

- Cho trẻ ngồi gần cô đọc bài thơ 2 lần, cô sửa sai cho trẻ.

**\*Bé thể hiện tài năng của mình**

- Cô tặng mỗi bạn một chiếc mũ. Cô mời 3 bạn tổ trưởng lên lấy mũ phát cho các bạn.

- Mời cả lớp đọc thơ nhiều lần, cô sửa sai cho trẻ

- Cô mời từng tổ, nhóm đọc thơ. Mời các tổ còn lại nhận xét.

**HĐ3: Trò chơi**

- Cô giới thiệu trò chơi: Thi ai nhanh.

- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội xếp thành 3 hàng dọc. Khi có hiệu lệnh của cô thì mỗi đội một bạn nhặt 1 quả sau đó bật qua 3 chiếc vòng và lên bày vào đĩa quả của đội mình, sau đó chạy về đập tay vào bạn tiếp theo thì bạn tiếp theo mới được nhặt quả. Các đội đã sẵn sàng chưa?

- Cô mời các con vào vạch xuất phát và tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ chơi

- Kiểm trẻ kết quả, Tuyên dương trẻ.

- Kết thúc: Cô cho trẻ hát bài Bé ngoan ăn uông rồi và chuyển hoạt động

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày.**

1. Tình hình sức khỏe

……………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………

2. Thái độ cảm xúc

………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3 ngày 24 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTTC**

**Hoạt động học: Trườn sấp bò chui qua cổng.**

**I. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết dùng sức chân và tay để trườn sấp kết hợp bò chui qua cổng , không bị chạm vào cổng.

- Trẻ phối hợp chân, tay, mắt để thực hiện động tác nhịp nhàng. Rèn kỹ năng trườn, bò, chui cho trẻ. Rèn khả năng định hướng và sự nhanh nhẹn.

- Giáo dục tinh thần đoàn kết, kỷ luật. Trẻ nhiệt tình tham gia đến hết buổi tập

**II. Chuẩn bị:**

***-*** Sân nền bằng phẳng, sạch sẽ. Cổng chui 2 cái

- Nhạc bài hát “Bé khỏe bé ngoan, Tập đếm, Cái mũi”

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Hội thi bé khỏe**

- Cô giới thiệu hội thi : Bé khỏe

- Giới thiệu hội thi và các phần chơi  cùng với quà tặng của chương trình và người dẫn chương trình.

+ Hội thi gồm có 3 phần : P1 : Khởi động

P2 : Chung sức

P3 : Về đích

**HĐ2: Bé tham gia hội thi**

**\* Phần thi khởi động**

- Cách chơi: Hai đội vừa đi vừa  hát theo nhịp bài hát “Bé khỏe bé ngoan” và đi theo các kiểu đi: đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi khom lưng, đi bằng mép ngoài bàn chân, đi nhanh, đi chậm, …)

- Cô nhận xét và tặng quà cho trẻ

**\* Phần thi chung sức**

- Cho trẻ đứng thành 3 hàng ngang ối diện theo tổ.

- Bài tập phát triển chung:

+ ĐT tay: Hai tay dang ngang, gập sau gáy.

+ ĐT chân: Hai tay dang ngang, ra trước, chân khuỵu gối.

+ ĐT bụng: Hai tay chống hông, quay người hai bên.

+ ĐT bật: Bật lên, xuống

- Tập lần 1 theo nhịp đếm 2l x8n

- Tập lần 2 kết hợp bài hát “Tập đếm”

**\* Phần thi “Về đích” Vận động cơ bản: Trườn sấp kết hợp chui qua cổng**

- Cô tặng 2 đội chiếc cổng chui và hỏi trẻ có thể chơi những gì với chiếc cổng chui này? Cho trẻ trải nghiệm với chiếc cổng.

- Nhận xét trẻ thực hiện và giới thiệu vận động “Trườn sấp, kết hợp bò chui qua cổng”

+ Cô tập mẫu lần 1

- Cô tập lần 2 kết hợp phân tích “Tư thế chuẩn bị : Cô nằm sấp trước vạch xuất phát, chân thẳng, 2 bàn tay đặt dưới cằm, sát vạch. Khi có hiệu lệnh “bắt đầu” cô đưa tay phải lên trước đồng thời chân trái đẩy cơ thể về phía trước, sau đó đổi tay và hiện thực hiện tương tự. Khi trườn lưng thẳng mắt nhìn thẳng và trườn thật khéo để không chạm vào cổng. Trườn xong đi về cuối hàng.

+ Mời 1-2 trẻ lên tập mẫu. Nhận xét trẻ thực hiện.

- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ

- Cô cho cả lớp thực hiện 2-3 lần

- Thực hiện vận động lần 2 cho 2 đội thi đua. Đôi nào thực hiện nhanh hơn sẽ là đội thắng cuộc.

- Nhận xét kết quả

- Trò chuyện cùng trẻ : Con cảm thấy thế nào khi thực hiện phần thi này?

+ Đó là vận động gì?

+ Cô mời 1-2 trẻ làm tốt lên thực hiện

**HĐ3: Bé vui chơi ca hát.**

- Cô giới thiệu phần giải trí: hai đội vừa đi vừa hát theo nhịp bài hát cái mũi.

- Cô nhận xét và kết thúc hội thi.

**IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:**

1.Tình trạng sức khoẻ .................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc:

.................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng

.................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 25 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức.**

**Đề tài: Xác định vị trí phía trên phía dưới, phía trước phía sau, phía phải, trái của đối tượng khác**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết xác định được vị trí trên- dưới- trước- sau của bản thân và của đối tượng khác có sự định hướng. Biết liên hệ với thực tế để xác định vị trí đồ vật.

**-** Trẻ có kỹ năng định hướng trong không gian. Phát triển khả năng tư duy phán đoán của trẻ.

- Trẻ tham gia vào các hoạt động tích cực vui vẻ đoàn kết với bạn.

**II. Chuẩn bị:**

- Balo, mũ, giày, ghế

- Vật dụng xung quanh lớp học

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Đi đều bước**

- Cô cho trẻ tập làm chú bộ đội bước 1,2. Quay trái, phải, trước, sau.

+ Bên trái/ phải các con có gì?

+ Phía trước/sau của con có gì?

- Giới thiệu bài học.

**HĐ2: Cùng bé xác định vị trí.**

- Cô mời bạn Việt đeo balo, đi dép đứng lên trước lớp.

- Hỏi trẻ

+ Bạn Việt đang đứng ở đâu? Cô đặt chiếc ghế trước bạn Việt và hỏi trẻ: Phía trước mặt bạn Việt có gì?

+ Những đồ dùng trước mặt bạn Việt được gọi là phía nào?

- Cho nhiều trẻ nói.

- Cô chỉ vào chiếc balo sau lưng bạn Việt và hỏi “Phía sau bạn Việt có gì?”

+ Những đồ vật đặt sau lưng bạn Việt được gọi là phía nào?

+ Con hãy nhìn phía sau của bạn Việt còn những gì?

+ Các con hãy đội mũ cho bạn Việt. Con nhận thấy điều gì?

+ Chiếc mũ ở đâu bạn Việt? Được gọi là phía nào?

- Lấy đôi giày đặt dưới chân bạn Việt.

+ Dưới chân bạn Việt được gọi là phía nào?

+ Các con hãy nhìn bên tay phải của bạn Việt xem có gì? Được gọi là phía nào?

+ Tay còn lại là tay nào? Bên tay trái có gì?

+ Cô hỏi bạn Việt. Con hãy nhìn về phía trước xem phía trước con có gì?

+ Tay trái con đâu? Con hãy nhìn về phía tay trái của con có ai?

+ Tay phải của con đâu? Phía tay phải của con có gì?

+ Phía trên của con là ở đâu? Có gì?

+ Đôi dép của con đang ở đâu? Đó là phía nào?

**\* Trò chơi vui nhộn**

**TC1:**Về đúng phía theo yêu cầu của cô

+ Cho trẻ đứng vòng quanh cô trẻ vừa đi vừa hát bài đường và chân và khi nghe cô nói về phía nào thì trẻ chạy về đúng phía theo yêu cầu của cô. Nếu trẻ về sai cho mình bạn đó chơi lại hoặc cho trẻ nhảy lò cò

**TC2: “Thi ai nhanh”**

- Cô đặt 2 bạn Búp bê ngồi ở 2 vị trí khác nhau. Mời 2 đội lên chơi khi nghe cô nói đặt đồ chơi ở vị trí nào của bạn Búp Bê thì trẻ phải đặt đúng ở vị trí đó

VD: Cô nói " Đặt khối vuông ở phía trước của bạn Búp Bê "…..

- Cho hai tổ kiểm tra kết quả

**Hoạt động 3: Bé vui cùng chú bội đội.**

**-** Nhận xét chung

- Cho trẻ hát vận động “Tập làm chú bộ đội” và kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày.**

1. Tình hình sức khỏe

……………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………

2. Thái độ cảm xúc

………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 5 ngày 26 tháng 10 năm 2023**

**Lĩnh vực: PTTC – KNXH**

**Đề tài: Bé thích đi du lịch ở đâu**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết kể tên, nêu đặc điểm nơi du lịch mình thích đến, biết lựa chọn trang phục, đồ dùng phù hợp với địa điểm du lịch.

- Trẻ biết các hành vi đúng, sai và một số kỹ năng xử lý tình huống khi đi du lịch, có kỹ năng chuẩn bị hành lý trước khi đi du lịch (chuẩn bị quần áo, mũ nón, khẩu trang, bình nước,…)

- Trẻ có ý thức giữ an toàn khi đi du lịch, nghe lời người lớn.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc một số bài hát: hello Việt Nam, Việt Nam những chuyến đi,…

- Chiếc túi ảo thuật

- Một số đồ dùng cho bé như: ba lo, quần áo, phao bơi, kính, mũ, khẩu trang, bình nước, bàn chải, …

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Ảo thuật vui**

- Cô làm ảo thuật “Túi thần kỳ” biến ra một bức tranh du lịch Việt Nam.

+ Con hãy kể về điểm du lịch mà con đã được đi.

+ Con hãy nhắm mắt lại và tưởng tượng con đang ở nơi du lịch mình thích.

**HĐ2: Bé thích đi du lịch ở đâu**

- Cho trẻ xem video về một số địa điểm du lịch nổi tiếng của đất nước.

- Đàm thoại cùng trẻ

+ Con thích đi du lịch ở đâu? Vì sao con thích?

- Con hãy nói về địa điểm du lịch mình thích

**+** Khi đi du lịch, chúng mình cần mang theo những đồ dùng gì?

+Các con đã bao giờ tự chuẩn bị đồ cho chuyến du lịch của mình chưa?

+ Con đi bằng phương tiện nào?

+ Khi ngồi trên máy bay, ô tô, tàu hỏa con phải làm gì?

- Những bạn nào đã được đi máy bay rồi?

- Chúng mình có muốn trở thành những hành khách trong chuyến bay không nào?

- Cho cả lớp lấy ghế về 3 hàng dọc

- Cho trẻ thực hiện một số thao tác: thắt dây an toàn, ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch,… khi ngồi trên máy bay.

+ Khi ở nơi du lịch con có được tự ý chạy một mình không? Con phải làm gì?

+ Nếu có người cho con đồ ăn và rủ con đi chơi, mua đồ chơi cho con thì con sẽ làm gì?

- Giáo dục trẻ: “Điểm du lịch là những nơi rất đông người, và cũng có nhiều hành vi lừa đảo nên tuyệt đối không được chơi một mình, phải nghe lời người lớn”

**\* Cho trẻ chơi trò chơi “Tìm hành vi đúng sai”**

- Trẻ dán mặt mếu, mặt cười cho hành vi sai và hành vi đúng khi tham gia giao thông

- Cô hỏi trẻ: (3-5 trẻ)

+ Con có hình ảnh về hành vi nào?

+ Con đã dán mặt mếu hay mặt cười?

+ Vì sao con lại dán mặt mếu/cười

- Nhận xét trẻ chơi

**HĐ3: Bé cùng đi du lịch.**

+ Các con có muốn đi du lịch cùng cô không?

+ Con cần mang theo những gì?

- Cho trẻ chuẩn bị các đồ dùng cho chuyến đi du lịch: Gấp gọn quần áo vào balo, đeo dép, đội mũ, …

- Trẻ Cùng đi du lịch trên nền nhạc bài hát “Bé đi du lịch”

- Kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày.**

1. Tình hình sức khỏe

……………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………

2. Thái độ cảm xúc

………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 6 ngày 27 tháng 10 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài: Rèn KNÂN “Bé ngoan ăn uống + Mời bạn ăn” – ST Hoài An**

**TCAN: Đoán tên bạn hát. Hát nghe: Chiếc bụng đói**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, hát rõ lời, đúng giai điệu bài hát. Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thể hiện được tình cảm của mình qua bài hát.

- Kỹ năng ca hát cho trẻ, kỹ năng biểu diễn mạnh dạn tự tin.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động và hưởng ứng nghe hát bài “Chiếc bụng đói” cùng cô.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: Mời bạn ăn, Chiếc khăn tay

- Ghế ngồi, quần áo trẻ gọn gàng; Hoa nơ tay cho trẻ, mũ chóp kín.

- Tranh hình ảnh trẻ ăn cơm,ăn rau,uống nước trên máy tính.

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Trò chuyện cùng bé.**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về các em bé đang ăn cơm, ăn bánh, uống sữa và hỏi.

+ Các bạn trong hình trên đang làm gì?

- Các bạn ngồi ăn như thế nào?

- Cô liên hệ giới thiệu bài hát “ Bé ngoan ăn uống”

**HĐ2: Bé làm ca sĩ**

- Cô giới thiệu tên bài hát “Bé ngoan ăn uống” của tác giả Hoài An.

+ Lần 1 hát đúng giai điệu bài hát, hát rõ lời kết hợp ánh mắt, nét mặt , cử chỉ điệu bộ

- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát khuyên các bạn phải ngay ngắn khi ăn uống khi ăn ko được làm rơi và khi uống thì không làm ướt áo.

+ Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả

+ Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát nhiều lần (Cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ hát kết hợp với đệm đàn 2 lần( cô sửa sai)

- Cho trẻ thi đua tổ nhóm,cá nhân bằng nhiều hình thức khác nhau(sửa sai cho trẻ)

- Cô bắt nhịp cho cả lơp hát lại 1 lần

+ Đàm thoại: Cô vừa dạy chúng mình bài hát gì? Nhạc và lời của ai?

**\*HĐ3: Trò chơi âm nhạc**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Đoán tên bạn hát

- Cách chơi: Cô mời 1 bạn lên ngồi đội mũ chóp kín sau đó mời 1 bạn bên dưới hát 1 bài hát bất kì khi hát xong ngồi xuống. Nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp kín là đoán tên bạn nào vừa hát. Nếu đoán đúng sẽ được nhận 1 phần quà nếu đoán sai sẽ phải nhảy lò cò một vòng quanh lớp hoặc hát 1 bài hát

- Cho trẻ chơi 2-3 lần . Nhận xét trẻ chơi

**\*HĐ4: Qùa tặng âm nhạc**

- Cô giới thiệu bài hát: “Chiếc khăn tay” của tác giả**:** “ Nguyễn Tuấn”

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần

- Lần 1 kết hợp với ánh mắt nét mặt, cử chỉ cho trẻ nghe

- Lần 2 kết hợp múa minh họa cho trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô

**IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:**

1.Tình trạng sức khoẻ .................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

2.Trạng thái cảm xúc:

.................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng

.................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 7 ngày 28 tháng 10 năm 2023**

**Ôn luyện bài thơ “Ăn quả”**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ. Trẻ cảm nhận được nhịp điệu của bài thơ. Biết tác dụng của các loại quả.

- Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm, thể hiện được nhịp điệu của bài thơ, diễn tả cảm xúc qua nét mặt cử chỉ điệu bộ.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, kỹ năng ghi nhớ có chủ định. Trẻ hứng thú, tích cực tham gia tiết học.

**II. Chuẩn bị**

- Giáo án điện tử, hình ảnh minh họa nội dung bài thơ

- Mũ ba loại quả cho trẻ (quả na, quả xoài, quả táo)

**III. Cách tiến hành**

**HĐ1: Cùng bé đoán giỏi**

- Cô và trẻ cùng hát bài “Quả”

- Trò chuyện với trẻ về những loại quả có trong bài hát

+ Bài thơ nào nói về các loại quả mà chúng mình đã được học?

- Mời trẻ đọc lại bài thơ.

- Nhận xét trẻ.

**HĐ2: Bé vui đọc thơ**

**-**Cô đọc bài thơ diễn cảm kết hợp hình ảnh minh họa nội dung trên màn hình

+ Bài thơ nói về điều gì?

- Cô giới thiệu nội dung bài thơ và đàm thoại cùng trẻ: “Bài thơ nói đến việc chúng ta phải ăn nhiều quả sẽ cung cấp nhiều vitamin, khoáng chất, giúp cơ thể khỏe mạnh”

- Đàm thoại nội dung bài thơ, đọc trích dẫn.

+ Tác giả trong bài thơ khẳng định ăn nhiều quả có tác dụng gì?

+ Câu thơ nào thể hiện điều đó?

+ Ăn quả gì để cơ thể rắn chắc?

+ Khi ăn quả mận thì thế nào?

+ Bé ăn quả đào giúp bé điều gì? (Quả đào giúp chúng mình sạch răng sạch lưỡi).

+ Qưởi có nhiều chất gì?

+ Các con có biết sinh tố C là gì không?

Sinh tố C có nghĩa là vitamin C đấy các con ạ. Các con nhớ ăn nhiều các loại quả chứa nhiều vitamin C để tăng cường sức đề kháng cho cơ thể nhé!

+ Khi ăn quả lê thì chúng mình cảm thấy thế nào?

+ Và cuối cùng tác giả đã khuyên chúng mình ăn nhiều quả để làm gì? Câu thơ nào nói lên điều ấy?

- Giáo dục trẻ “Ăn nhiều quả giúp cơ thể khỏe mạnh, khi khỏe mạnh chúng mình sẽ học giỏi.

- Cho trẻ ngồi gần cô đọc bài thơ 2 lần, cô sửa sai cho trẻ.

- Mời cả lớp đọc thơ nhiều lần, cô sửa sai cho trẻ

- Cô mời từng tổ, nhóm đọc thơ. Mời các tổ còn lại nhận xét.

**HĐ3: Trò chơi**

- Cô giới thiệu trò chơi: Thi ai nhanh.

- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội xếp thành 3 hàng dọc. Khi có hiệu lệnh của cô thì mỗi đội một bạn nhặt 1 quả sau đó bật qua 3 chiếc vòng và lên bày vào đĩa quả của đội mình, sau đó chạy về đập tay vào bạn tiếp theo thì bạn tiếp theo mới được nhặt quả. Các đội đã sẵn sàng chưa?

- Cô mời các con vào vạch xuất phát và tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ chơi

- Kiểm trẻ kết quả, tuyên dương trẻ.

- Kết thúc: Cô cho trẻ hát bài Bé ngoan ăn uông rồi và chuyển hoạt động

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày.**

1. Tình hình sức khỏe

……………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………

2. Thái độ cảm xúc

………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………

3. Kiến thức, kỹ năng

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………